

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BÁO CÁO THÀNH TÍCH

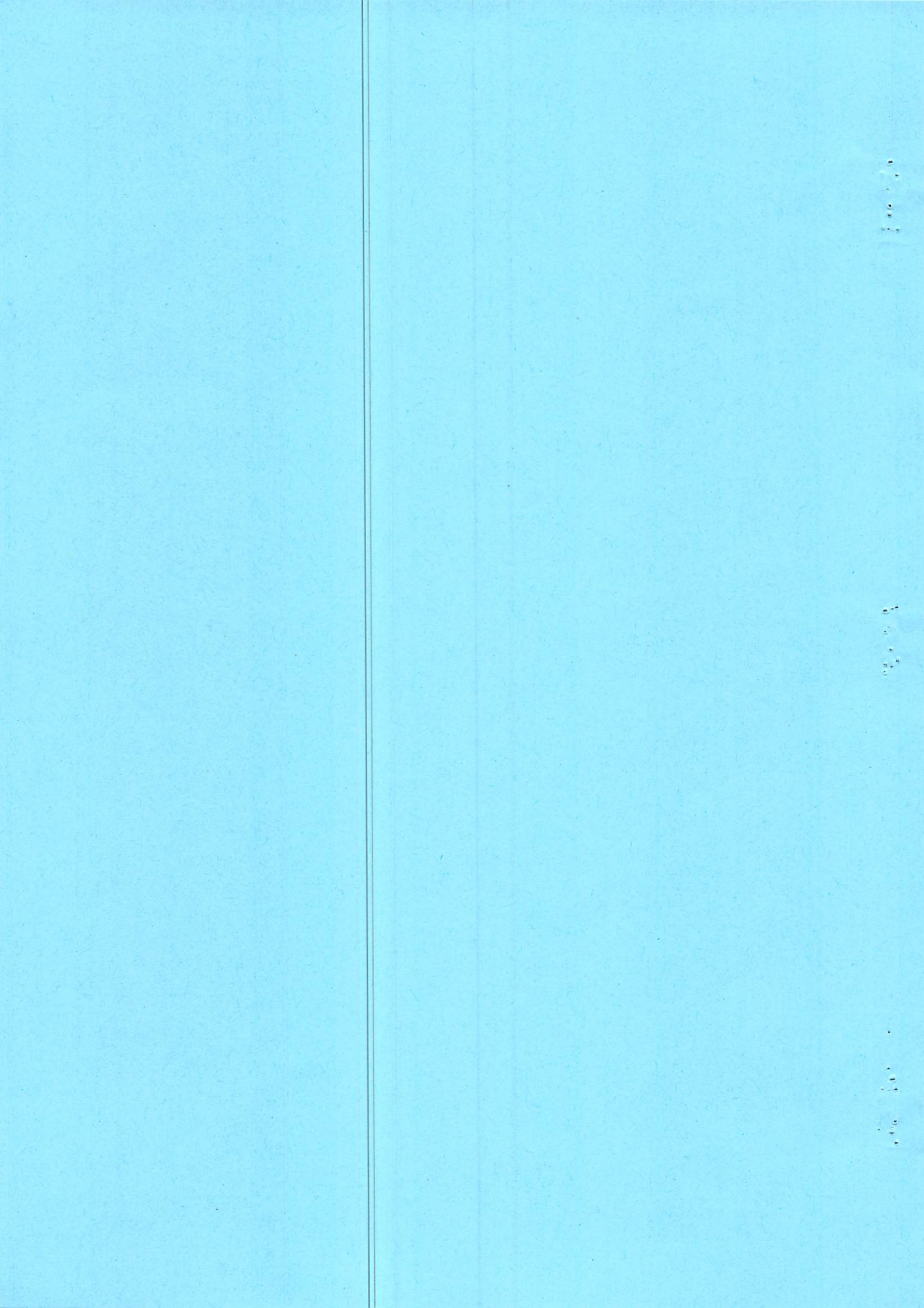
**ĐỀ NGHỊ TẶNG BẰNG KHEN CỦA UBND TỈNH QUẢNG NINH
NĂM HỌC 2021-2022**

Họ và tên: **Phạm Thị Hảo**

Chức vụ: **Phó hiệu trưởng**

Đơn vị công tác: **Trường THCS Yên Thanh
Thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh**

Uông Bí, tháng 7 năm 2022



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

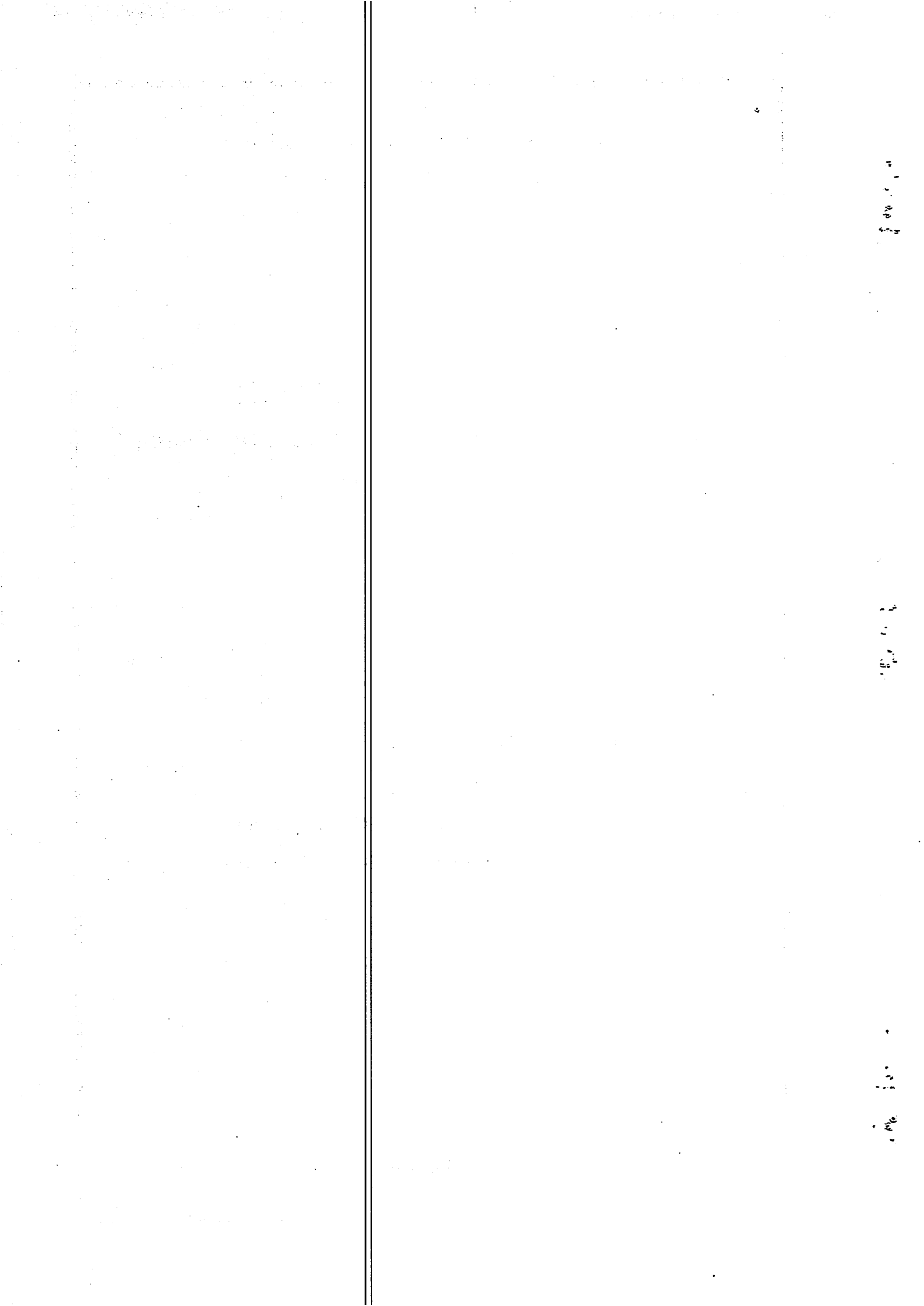
BÁO CÁO THÀNH TÍCH
ĐỀ NGHỊ TẶNG BẰNG KHEN CỦA UBND TỈNH QUẢNG NINH
NĂM HỌC 2021-2022

Họ và tên: **Phạm Thị Hảo**

Chức vụ: **Phó hiệu trưởng**

Đơn vị công tác: **Trường THCS Yên Thanh**
Thành phố Ưng Bí, tỉnh Quảng Ninh

Ưng Bí, tháng 7 năm 2022



Số: 214/TTr-THCSYT

Yên Thanh, ngày 31 tháng 5 năm 2022

TỜ TRÌNH

Về việc đề nghị công nhận danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng
Năm học 2021-2022

Kính gửi:

- Hội đồng thi đua - khen thưởng ngành GD&ĐT;
- Hội đồng thi đua - khen thưởng thành phố Uông Bí.

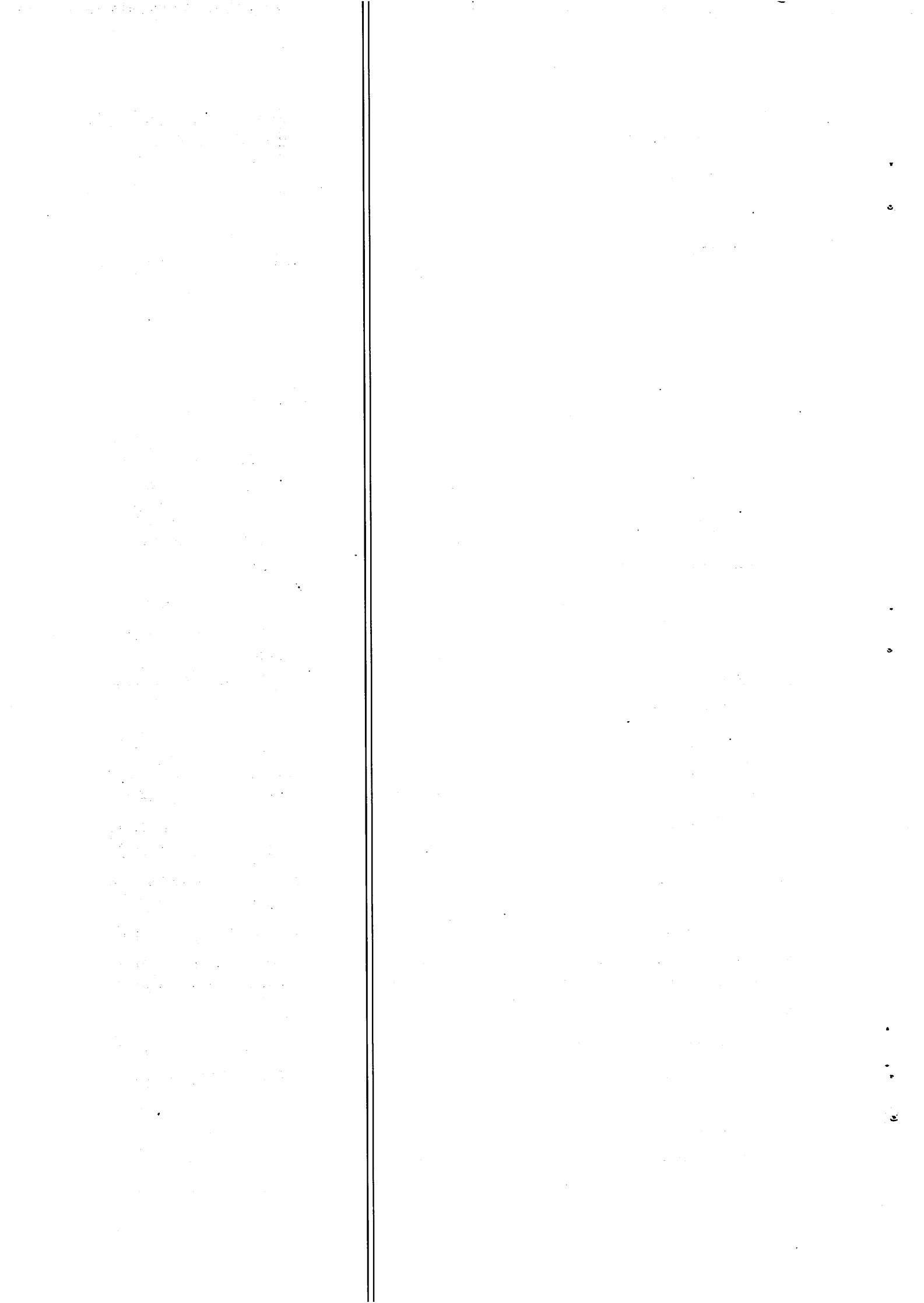
Căn cứ Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 26/11/2003; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 14/6/2005; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 16/11/2013; Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng;

Căn cứ Thông tư số 12/2019/TT-BNV ngày 04/11/2019 của Bộ Nội vụ quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng; Thông tư số 21/2020/TT-BGDĐT ngày 31/7/2020 của Bộ GD&ĐT về việc Hướng dẫn công tác thi đua, khen thưởng trong ngành Giáo dục;

Căn cứ Quyết định số 12/QĐ-UBND ngày 27/4/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ninh về ban hành Quy định công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh; Quyết định số 1100/QĐ-SGDĐT ngày 09/7/2021 của Sở GD&ĐT Quảng Ninh về việc ban hành Quy định về công tác thi đua, khen thưởng trong ngành Giáo dục tỉnh Quảng Ninh; Quyết định số 6355/2020/QĐ-UBND ngày 13/10/2020 của Ủy ban nhân dân thành phố Uông Bí về việc ban hành Quy định về công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn thành phố Uông Bí; Quyết định số 8606/QĐ-UBND ngày 01/10/2021 của Ủy ban nhân dân thành phố Uông Bí về việc kiện toàn, thành lập các Cụm, Khối thi đua thuộc thành phố và Hướng dẫn số 2552/HD-UBND ngày 04/10/2021 của Ủy ban nhân dân thành phố Uông Bí về việc bình xét thi đua của các Cụm, Khối thi đua thuộc thành phố;

Căn cứ Công văn số 436/PGD&ĐT ngày 04/5/2022 của Phòng Giáo dục và Đào tạo thành phố về việc hoàn thiện và nộp hồ sơ thi đua, khen thưởng năm học 2021-2022;

Trường THCS Yên Thanh kính đề nghị Hội đồng thi đua, khen thưởng Thành phố và ngành Giáo dục Đào tạo Uông Bí xét khen thưởng cho tập thể và các cá nhân có thành tích trong phong trào thi đua năm học 2021-2022 như sau:



1. Đối với tập thể

- Đề nghị tặng danh hiệu thi đua: Tập thể Lao động xuất sắc
- Đề nghị tặng hình thức khen thưởng: Giấy khen UBND thành phố Uông Bí.

2. Đối với cá nhân

Đề nghị tặng:

- (1) Danh hiệu Lao động tiên tiến cho 30 cá nhân;
- (2) Danh hiệu Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở cho 05 cá nhân;
- (3) Giấy khen của UBND thành phố cho 04 cá nhân;
- (4) Bằng khen của UBND tỉnh cho 01 cá nhân.

(Có danh sách và báo cáo thành tích kèm theo)

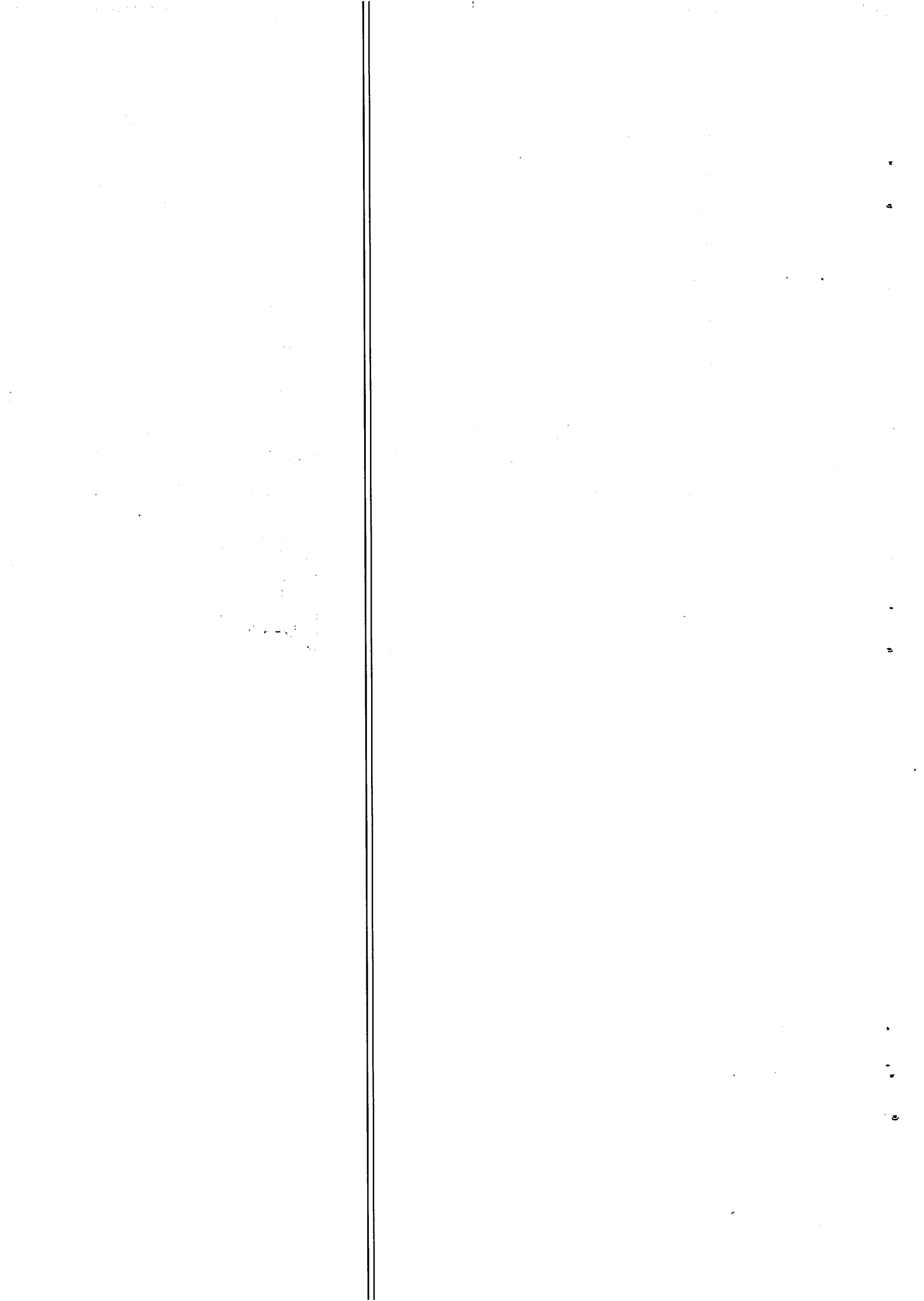
Kính đề nghị Hội đồng thi đua khen thưởng cấp trên xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG

Phan Thị Bích Huệ



Uông Bí, ngày 24 tháng 5 năm 2022

TRÍCH BIÊN BẢN

Họp xét đề nghị danh hiệu thi đua, khen thưởng năm học 2021-2022

Hội 14 giờ 30', ngày 24 tháng 5 năm 2022, tại phòng họp trường THCS Yên Thanh;
Hội đồng thi đua, khen thưởng trường tiến hành họp bình xét khen thưởng cho tập thể và cá nhân có thành tích trong công tác năm học 2021-2022.

I. Thành phần cuộc họp:

17/17 thành viên Hội đồng Thi đua - Khen thưởng nhà trường theo Quyết định số 12/QĐ-THCSYT ngày 24/8/2021 của Hiệu trưởng trường THCS Yên Thanh, gồm:

1	Bà Phan Thị Bích Huệ	Hiệu trưởng	Chủ tịch Hội đồng
2	Bà Phạm Thị Hảo	P. Hiệu trưởng	P. Chủ tịch Hội đồng
3	Bà Nguyễn Thị Minh Hòa	Thư ký HĐSP - GVCN 9A1	Thư ký Hội đồng
4	Bà Lã Thị Phương	CTCD - TTCM - GVCN 8A1	Thành viên
5	Bà Ngô Hạnh Phương	Bí thư Đoàn - TPT Đội	Thành viên
6	Bà Nguyễn Thị Nga	TTCM - GVCN 6A3	Thành viên
7	Bà Nguyễn Kỳ Vân	TTCM tổ Tổng hợp	Thành viên
8	Bà Phạm Thị Thanh Hương	Tổ trưởng tổ Văn phòng	Thành viên
9	Bà Nguyễn Thị Hương	GVCN lớp 8A3	Thành viên
10	Bà Phạm Thị Chinh Anh	GVCN lớp 7A1	Thành viên
11	Bà Nguyễn Công Thanh	GVCN lớp 7A2	Thành viên
12	Bà Tăng Thị Nga	GVCN lớp 7A3	Thành viên
13	Bà Phạm Thị Tuyên	GVCN lớp 7A4	Thành viên
14	Bà Nguyễn Thị Lan	GVCN lớp 9A2	Thành viên
15	Bà Lưu Thị Lan	GVCN lớp 9A3	Thành viên
16	Bà Nguyễn Thị Nguyệt	GVCN lớp 6A2	Thành viên
17	Bà Đỗ Thị Hoa	GVCN lớp 6A1	Thành viên

II. Nội dung cuộc họp:

Căn cứ các văn bản hướng dẫn về công tác thi đua khen thưởng và Công văn số 436/PGD&ĐT ngày 04/5/2022 của Phòng Giáo dục Đào tạo thành phố về việc hoàn thiện hồ sơ thi đua, khen thưởng năm học 2020- 2021;

Sau khi nghe Bà Phan Thị Bích Huệ - Hiệu trưởng nhà trường đọc báo cáo tóm tắt thành tích của các cá nhân và tập thể; đối chiếu các tiêu chí thi đua, Hội đồng thi đua, khen thưởng trường THCS Yên Thanh đã thống nhất bỏ phiếu bình xét, kết quả bỏ phiếu đối với các cá nhân và tập thể như sau¹:

1. Cá nhân

TT	Tên cá nhân	Số phiếu đồng ý/Tổng số thành viên HĐ	Tỷ lệ %	Ghi chú (Kết quả)
1. Danh hiệu Chiến sĩ thi đua cơ sở				
1	Bà: Phạm Thị Hào	17/17	100%	
2	Bà: Ngô Hạnh Phương	16/17	94%	
3	Bà: Nguyễn Thị Minh Hòa	17/17	100%	
4	Bà: Tăng Thị Nga	16/17	94%	
5	Bà: Lã Thị Phượng	17/17	100%	
2. Giấy khen UBND Thành phố				
1	Bà: Đỗ Thị Hoa	17/17	100%	
2	Bà: Lưu Thị Lan	17/17	100%	
3	Bà: Nguyễn Thị Nguyệt	17/17	100%	
4	Bà: Phạm Thị Thanh Hương	17/17	100%	
3. Bằng khen UBND tỉnh				
1	Bà: Phạm Thị Hào	17/17	100%	

(Có kèm theo danh sách các cá nhân đạt danh hiệu chiến sĩ thi đua 03 năm liên tục, tính cả năm đề nghị)

2. Tập thể

TT	Danh hiệu thi đua/Hình thức khen thưởng	Số phiếu đồng ý/Tổng số thành viên HĐ	Tỷ lệ %	Ghi chú (Kết quả)
1	Tập thể lao động xuất sắc	17/17	100%	
2	Giấy khen UBND Thành phố	17/17	100%	

III. Kết luận của Chủ tịch Hội đồng Thi đua khen thưởng

- Phiếu tín nhiệm của tập thể, cá nhân đăng ký danh hiệu thi đua và hình thức

¹ Cá nhân đề nghị Chiến sĩ thi đua cơ sở, chiến sĩ thi đua cấp tỉnh phải đạt tỷ lệ phiếu bầu từ 90% trở lên; các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng còn lại phải đạt số phiếu bầu trên 50%. Căn cứ chỉ tiêu cho phép, Hội đồng thi đua, khen thưởng lập danh sách đề nghị lấy theo số phiếu bầu từ cao đến thấp.

khen thưởng năm học 2021-2022 của trường THCS Yên Thanh đảm bảo theo đúng quy định.

- Hội đồng thi đua - khen thưởng trường THCS Yên Thanh trình Hội đồng thi đua - khen thưởng cấp trên xem xét, công nhận danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng với tập thể nhà trường và các cá nhân trên.

Cuộc họp kết thúc vào hồi 16 giờ 30 phút, ngày 24 tháng 5 năm 2022

Thư ký

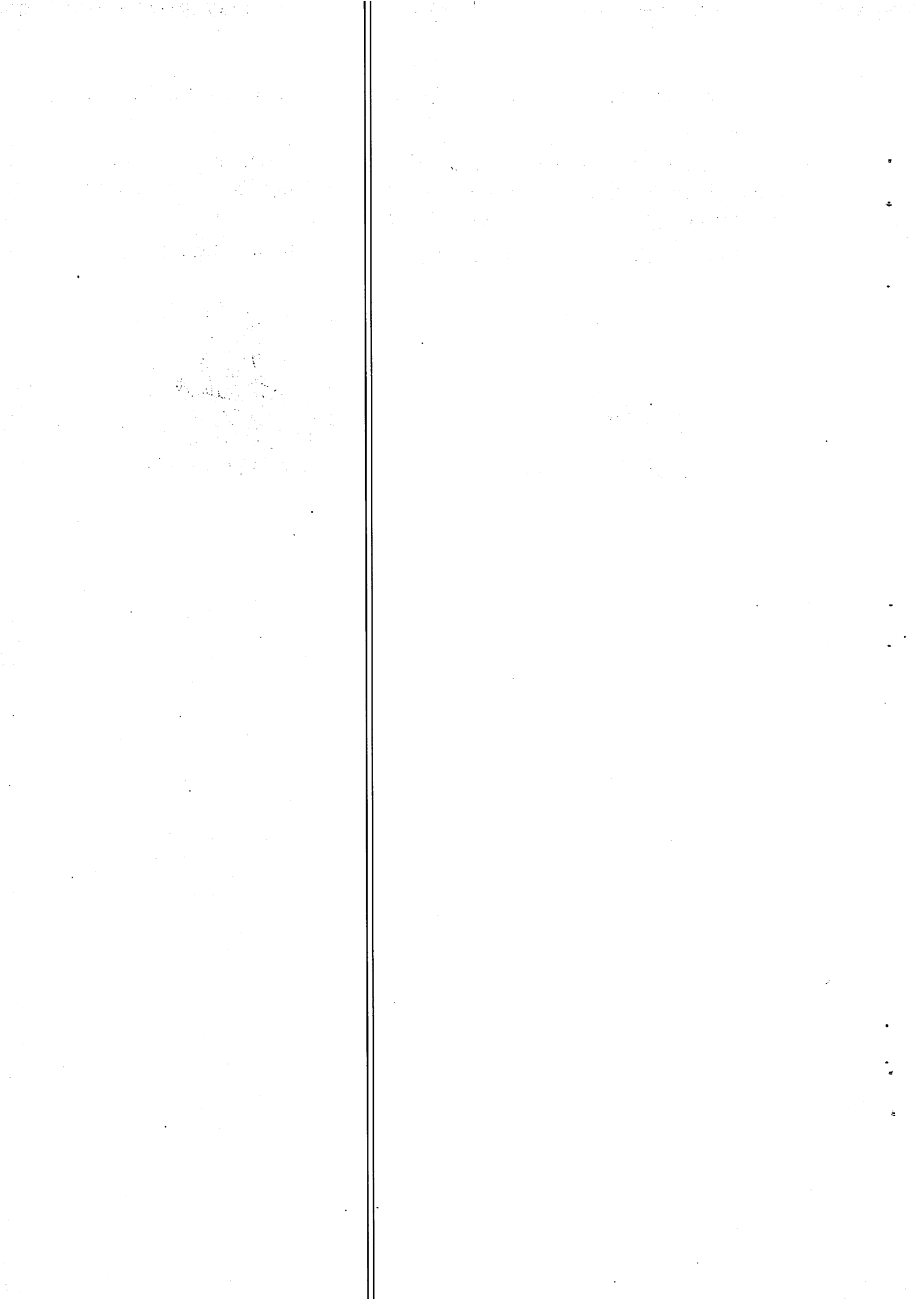


Nguyễn Thị Minh Hòa

Chủ tịch Hội đồng TĐ -KT



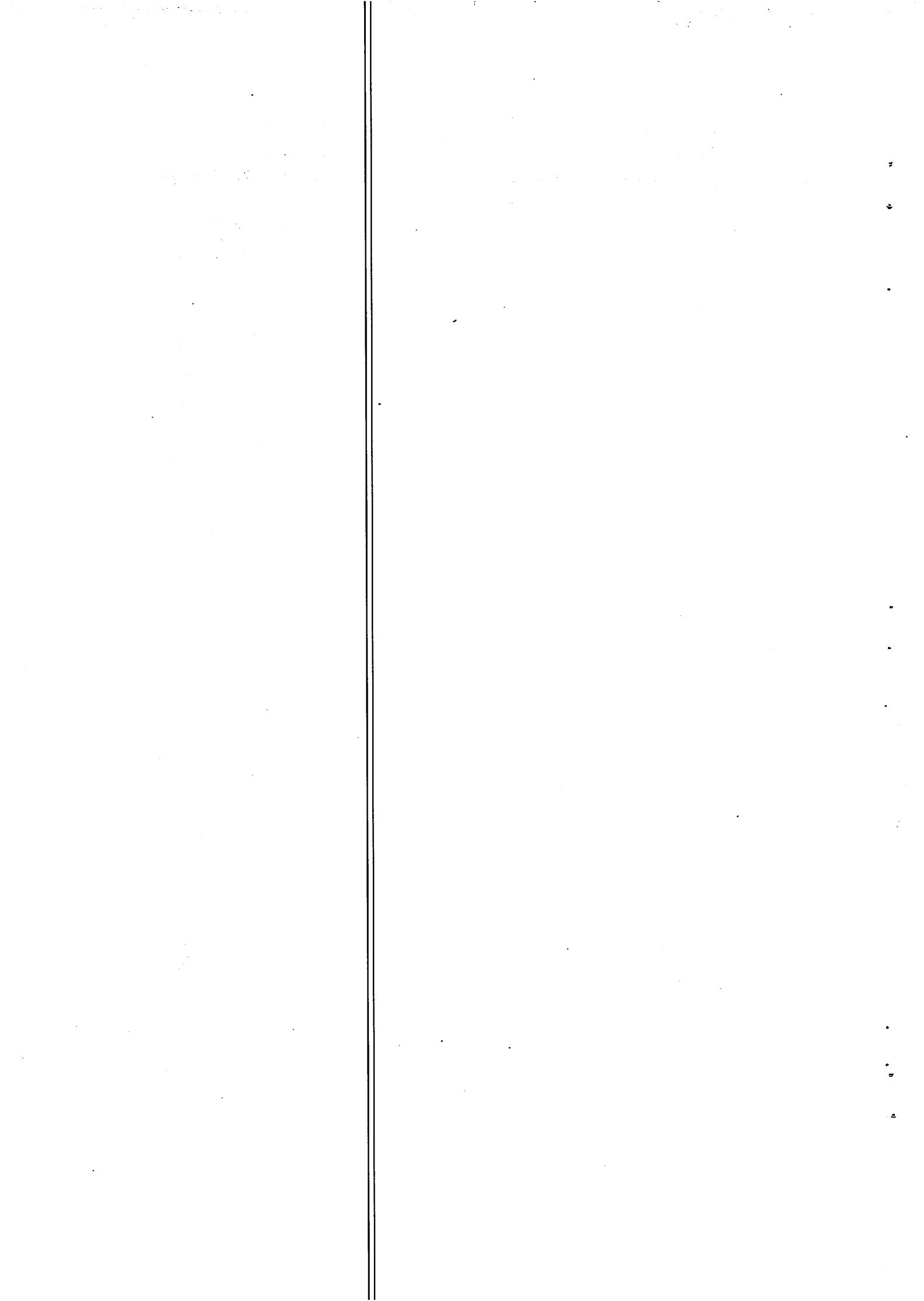
**Hiệu trưởng
Phan Thị Bích Huệ**



**DANH SÁCH CÁC CÁ NHÂN ĐẠT DANH HIỆU CHIẾN SĨ THI ĐUA
03 NĂM LIÊN TỤC (2019-2020, 2020-2021, 2021-2022)**

(Kèm theo biên bản Hội xét đề nghị danh hiệu thi đua, khen thưởng năm học 2021-2022 của trường THCS Yên Thành)

TT	Họ và tên	Chức vụ	Ghi chú
1	Ngô Hạnh Phương	Giáo viên - TPT Đội	
2	Phạm Thị Hào	Phó Hiệu trưởng	



Uông Bí, ngày 30 tháng 7 năm 2022

BÁO CÁO THÀNH TÍCH
ĐỀ NGHỊ TẶNG BẰNG KHEN CỦA UBND TỈNH QUẢNG NINH
NĂM HỌC 2021 - 2022

I. SƠ LƯỢC LÍ LỊCH:

- Họ và tên: **Phạm Thị Hảo**
- Ngày, tháng, năm sinh: 26/01/1978 Giới tính: Nữ
- Quê quán: Đông Phương - Đông Hưng - Thái Bình
- Trú quán: Tổ 14C - Khu 5B - Quang Trung - Uông Bí - Quảng Ninh
- Đơn vị công tác: Trường THCS Yên Thanh
- Chức vụ hiện nay: Phó bí thư chi bộ - Phó hiệu trưởng
- Trình độ chuyên môn, nghiệp vụ: Đại học sư phạm ngoại ngữ.

II. THÀNH TÍCH ĐẠT ĐƯỢC:

1. Quyền hạn, nhiệm vụ được giao hoặc đảm nhận từ năm học 2020-2021 đến năm học 2021-2022:

Trong năm học 2020-2021 và năm học 2021-2022 tôi được phân công phụ trách các công tác sau:

- Phụ trách công tác chuyên môn, bồi dưỡng thường xuyên; phụ trách phổ cập, kiểm định chất lượng, đánh giá chuẩn hiệu trưởng, giáo viên; phụ trách ứng dụng công nghệ thông tin vào quản lý và dạy học.
- Quản lý, điều hành các hoạt động chuyên môn: xây dựng kế hoạch hoạt động; trực tiếp phụ trách các tổ chuyên môn, phân công giảng dạy, sắp xếp thời khoá biểu; quản lý hồ sơ điện tử chuyên môn; phụ trách bồi dưỡng giáo viên, học sinh,
- Phụ trách công tác học sinh, các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, dạy nghề phổ thông; sinh hoạt tập thể, các hoạt động về ATGT; phụ trách khuyến học, chữ thập đỏ. Chỉ đạo công tác y tế, lao động và vệ sinh môi trường.
- Tham gia cùng Hiệu trưởng phụ trách cơ sở vật chất, thiết bị dạy học.
- Phó ban chỉ đạo công tác xây dựng trường chuẩn Quốc gia.
- Thực hiện những việc hoặc công tác đột xuất khác do Hiệu trưởng phân công

01. 02. 2018
1. 2. 3. 4. 5. 6. 7. 8. 9. 10. 11. 12. 13. 14. 15. 16. 17. 18. 19. 20. 21. 22. 23. 24. 25. 26. 27. 28. 29. 30. 31. 32. 33. 34. 35. 36. 37. 38. 39. 40. 41. 42. 43. 44. 45. 46. 47. 48. 49. 50. 51. 52. 53. 54. 55. 56. 57. 58. 59. 60. 61. 62. 63. 64. 65. 66. 67. 68. 69. 70. 71. 72. 73. 74. 75. 76. 77. 78. 79. 80. 81. 82. 83. 84. 85. 86. 87. 88. 89. 90. 91. 92. 93. 94. 95. 96. 97. 98. 99. 100. 101. 102. 103. 104. 105. 106. 107. 108. 109. 110. 111. 112. 113. 114. 115. 116. 117. 118. 119. 120. 121. 122. 123. 124. 125. 126. 127. 128. 129. 130. 131. 132. 133. 134. 135. 136. 137. 138. 139. 140. 141. 142. 143. 144. 145. 146. 147. 148. 149. 150. 151. 152. 153. 154. 155. 156. 157. 158. 159. 160. 161. 162. 163. 164. 165. 166. 167. 168. 169. 170. 171. 172. 173. 174. 175. 176. 177. 178. 179. 180. 181. 182. 183. 184. 185. 186. 187. 188. 189. 190. 191. 192. 193. 194. 195. 196. 197. 198. 199. 200. 201. 202. 203. 204. 205. 206. 207. 208. 209. 210. 211. 212. 213. 214. 215. 216. 217. 218. 219. 220. 221. 222. 223. 224. 225. 226. 227. 228. 229. 230. 231. 232. 233. 234. 235. 236. 237. 238. 239. 240. 241. 242. 243. 244. 245. 246. 247. 248. 249. 250. 251. 252. 253. 254. 255. 256. 257. 258. 259. 260. 261. 262. 263. 264. 265. 266. 267. 268. 269. 270. 271. 272. 273. 274. 275. 276. 277. 278. 279. 280. 281. 282. 283. 284. 285. 286. 287. 288. 289. 290. 291. 292. 293. 294. 295. 296. 297. 298. 299. 300. 301. 302. 303. 304. 305. 306. 307. 308. 309. 310. 311. 312. 313. 314. 315. 316. 317. 318. 319. 320. 321. 322. 323. 324. 325. 326. 327. 328. 329. 330. 331. 332. 333. 334. 335. 336. 337. 338. 339. 340. 341. 342. 343. 344. 345. 346. 347. 348. 349. 350. 351. 352. 353. 354. 355. 356. 357. 358. 359. 360. 361. 362. 363. 364. 365. 366. 367. 368. 369. 370. 371. 372. 373. 374. 375. 376. 377. 378. 379. 380. 381. 382. 383. 384. 385. 386. 387. 388. 389. 390. 391. 392. 393. 394. 395. 396. 397. 398. 399. 400. 401. 402. 403. 404. 405. 406. 407. 408. 409. 410. 411. 412. 413. 414. 415. 416. 417. 418. 419. 420. 421. 422. 423. 424. 425. 426. 427. 428. 429. 430. 431. 432. 433. 434. 435. 436. 437. 438. 439. 440. 441. 442. 443. 444. 445. 446. 447. 448. 449. 450. 451. 452. 453. 454. 455. 456. 457. 458. 459. 460. 461. 462. 463. 464. 465. 466. 467. 468. 469. 470. 471. 472. 473. 474. 475. 476. 477. 478. 479. 480. 481. 482. 483. 484. 485. 486. 487. 488. 489. 490. 491. 492. 493. 494. 495. 496. 497. 498. 499. 500. 501. 502. 503. 504. 505. 506. 507. 508. 509. 510. 511. 512. 513. 514. 515. 516. 517. 518. 519. 520. 521. 522. 523. 524. 525. 526. 527. 528. 529. 530. 531. 532. 533. 534. 535. 536. 537. 538. 539. 540. 541. 542. 543. 544. 545. 546. 547. 548. 549. 550. 551. 552. 553. 554. 555. 556. 557. 558. 559. 560. 561. 562. 563. 564. 565. 566. 567. 568. 569. 570. 571. 572. 573. 574. 575. 576. 577. 578. 579. 580. 581. 582. 583. 584. 585. 586. 587. 588. 589. 590. 591. 592. 593. 594. 595. 596. 597. 598. 599. 600. 601. 602. 603. 604. 605. 606. 607. 608. 609. 610. 611. 612. 613. 614. 615. 616. 617. 618. 619. 620. 621. 622. 623. 624. 625. 626. 627. 628. 629. 630. 631. 632. 633. 634. 635. 636. 637. 638. 639. 640. 641. 642. 643. 644. 645. 646. 647. 648. 649. 650. 651. 652. 653. 654. 655. 656. 657. 658. 659. 660. 661. 662. 663. 664. 665. 666. 667. 668. 669. 670. 671. 672. 673. 674. 675. 676. 677. 678. 679. 680. 681. 682. 683. 684. 685. 686. 687. 688. 689. 690. 691. 692. 693. 694. 695. 696. 697. 698. 699. 700. 701. 702. 703. 704. 705. 706. 707. 708. 709. 710. 711. 712. 713. 714. 715. 716. 717. 718. 719. 720. 721. 722. 723. 724. 725. 726. 727. 728. 729. 730. 731. 732. 733. 734. 735. 736. 737. 738. 739. 740. 741. 742. 743. 744. 745. 746. 747. 748. 749. 750. 751. 752. 753. 754. 755. 756. 757. 758. 759. 760. 761. 762. 763. 764. 765. 766. 767. 768. 769. 770. 771. 772. 773. 774. 775. 776. 777. 778. 779. 780. 781. 782. 783. 784. 785. 786. 787. 788. 789. 790. 791. 792. 793. 794. 795. 796. 797. 798. 799. 800. 801. 802. 803. 804. 805. 806. 807. 808. 809. 810. 811. 812. 813. 814. 815. 816. 817. 818. 819. 820. 821. 822. 823. 824. 825. 826. 827. 828. 829. 830. 831. 832. 833. 834. 835. 836. 837. 838. 839. 840. 841. 842. 843. 844. 845. 846. 847. 848. 849. 850. 851. 852. 853. 854. 855. 856. 857. 858. 859. 860. 861. 862. 863. 864. 865. 866. 867. 868. 869. 870. 871. 872. 873. 874. 875. 876. 877. 878. 879. 880. 881. 882. 883. 884. 885. 886. 887. 888. 889. 890. 891. 892. 893. 894. 895. 896. 897. 898. 899. 900. 901. 902. 903. 904. 905. 906. 907. 908. 909. 910. 911. 912. 913. 914. 915. 916. 917. 918. 919. 920. 921. 922. 923. 924. 925. 926. 927. 928. 929. 930. 931. 932. 933. 934. 935. 936. 937. 938. 939. 940. 941. 942. 943. 944. 945. 946. 947. 948. 949. 950. 951. 952. 953. 954. 955. 956. 957. 958. 959. 960. 961. 962. 963. 964. 965. 966. 967. 968. 969. 970. 971. 972. 973. 974. 975. 976. 977. 978. 979. 980. 981. 982. 983. 984. 985. 986. 987. 988. 989. 990. 991. 992. 993. 994. 995. 996. 997. 998. 999. 1000.

hoặc ủy quyền. Chịu trách nhiệm cá nhân về các lĩnh vực mình được phụ trách đồng thời chịu trách nhiệm cùng Hiệu trưởng trong công tác quản lý nhà trường trước phòng GD&ĐT và cấp trên.

- Năm học 2020-2021 dạy tiếng Anh lớp 8A1, năm học 2021-2022 dạy tiếng Anh lớp 9A1, sinh hoạt tại tổ Tổng hợp.

2. Thành tích đạt được của cá nhân từ năm học 2020-2021 đến năm học 2021-2022:

2.1. Sơ lược thành tích của đơn vị từ năm học 2020-2021 đến năm học 2021-2022

Năm học 2020-2021, trường THCS Yên Thanh có 523 học sinh, 30 cán bộ, giáo viên, nhân viên; Năm học 2021-2022, trường có 558 học sinh với 30 cán bộ, giáo viên, nhân viên. Bằng sự cố gắng của cả thầy và trò trong hai năm học 2020-2021 và 2021-2022 trường đã đạt được những thành tích đáng kể:

- Tập thể nhà trường đề nghị công nhận “Tập thể xuất sắc”; giấy khen của UBND Thành phố. Nhà trường được nhận giấy khen cơ quan văn hóa cấp thành phố năm 2021.

- Công đoàn cơ sở vững mạnh

- Liên đội vững mạnh xuất sắc cấp tỉnh

- Năm học 2020-2021: 01 đồng chí được nhận Bằng khen của UBND Tỉnh; 05 đồng chí đạt chiến sĩ thi đua cơ sở; 04 đồng chí được UBND Thành phố tặng giấy khen; 30/30 cán bộ, giáo viên, nhân viên được công nhận danh hiệu “Lao động tiên tiến”.

- Năm học 2021-2022: trường đề nghị 01 đồng chí nhận Bằng khen của UBND Tỉnh; 05 chiến sĩ thi đua cơ sở; 04 giấy khen UBND Thành phố; 30/30 cán bộ, giáo viên, nhân viên đạt tiêu chuẩn đề nghị công nhận danh hiệu “Lao động tiên tiến”.

2.2. Thành tích của cá nhân từ năm học 2020-2021 đến năm học 2021-2022:

2.2.1. Thành tích cá nhân trong việc thực hiện nhiệm vụ được giao:

- Những công việc của cơ quan, đơn vị được giao quản lý, phụ trách: Hoàn thành đúng tiến độ, có hiệu quả.

- Kết quả thực hiện và mức độ hoàn thành từng công việc: Hoàn thành tốt theo kế hoạch đề ra.

*** Công tác chỉ đạo**

- Ngay từ đầu năm học BGH nhà trường đã triển khai, quán triệt đầy đủ Chi thị số 800/CT-BGDĐT ngày 24/8/2021 của Bộ Giáo dục Đào tạo về thực hiện

1. The first part of the document discusses the importance of maintaining accurate records of all transactions.

2. It is essential to ensure that all entries are supported by appropriate documentation.

3. Regular audits should be conducted to verify the accuracy of the records.

4. The second part of the document outlines the procedures for handling discrepancies.

5. Any errors identified during the audit process should be promptly investigated.

6. The findings of the audit should be reported to the appropriate authorities.

7. The third part of the document provides a detailed explanation of the accounting principles.

8. These principles are fundamental to the preparation of financial statements.

9. The fourth part of the document discusses the role of the auditor in the process.

10. The auditor's primary responsibility is to provide an independent opinion on the financial statements.

11. The fifth part of the document outlines the requirements for the auditor's report.

12. The report should clearly state the scope of the audit and the results of the examination.

13. The sixth part of the document discusses the ethical standards that auditors must adhere to.

14. These standards are designed to ensure the integrity and objectivity of the audit process.

15. The seventh part of the document provides a summary of the key points discussed.

16. It is hoped that this document will provide a comprehensive overview of the subject.

17. The final part of the document contains a list of references and further reading materials.

18. The eighth part of the document discusses the importance of transparency in financial reporting.

19. Transparency is essential for building trust and confidence among stakeholders.

20. The ninth part of the document outlines the steps for implementing a robust internal control system.

21. A strong internal control system is crucial for preventing and detecting errors and fraud.

22. The tenth part of the document discusses the role of technology in modern accounting.

23. Technology has revolutionized the way accounting is done, making it more efficient and accurate.

24. The eleventh part of the document provides a detailed overview of the accounting cycle.

25. The accounting cycle consists of eight steps that ensure the accuracy of the financial records.

26. The twelfth part of the document discusses the importance of staying up-to-date with changes in accounting standards.

27. Accounting standards are constantly evolving, and it is essential for practitioners to stay informed.

28. The thirteenth part of the document outlines the responsibilities of the accounting profession.

29. Accountants have a duty to provide accurate and reliable financial information to the public.

30. The fourteenth part of the document discusses the challenges facing the accounting industry.

31. These challenges include the increasing complexity of financial transactions and the need for greater transparency.

32. The fifteenth part of the document provides a summary of the key points discussed.

33. It is hoped that this document will provide a comprehensive overview of the subject.

34. The final part of the document contains a list of references and further reading materials.

1. Introduction

2. Objectives

3. Conclusion

nhiệm vụ năm học 2021-2022 ứng phó với dịch Covid-19, tiếp tục thực hiện đổi mới, kiên trì mục tiêu chất lượng giáo dục và đào tạo và các văn bản hướng dẫn thực hiện chương trình giáo dục trung học năm học 2021-2022 của Bộ GDĐT, Sở GDĐT Quảng Ninh, Phòng GDĐT Uông Bí đến toàn thể cán bộ, giáo viên; chỉ đạo rà soát, xây dựng các kế hoạch thực hiện, đặc biệt là Kế hoạch giáo dục các môn học, Kế hoạch các hoạt động giáo dục bám sát với nhiệm vụ được giao và thực tế đơn vị; triển khai thực hiện thống nhất từ các tổ đến cá nhân. Kiện toàn các tổ chuyên môn, ban chỉ đạo thực hiện từng lĩnh vực hoạt động. Phân công nhiệm vụ phù hợp với năng lực và trình độ của từng cá nhân trong nhà trường. Bổ sung một số trang thiết bị còn thiếu hoặc hư hỏng, đảm bảo các yêu cầu cần thiết cho hoạt động dạy học và giáo dục.

- Tích cực đổi mới trong công tác quản lý; đẩy mạnh ứng dụng CNTT trong quản lý và dạy học; chỉ đạo, giám sát nghiêm việc thực hiện nội dung chương trình, kế hoạch giáo dục, đánh giá kết quả học tập của HS đảm bảo khách quan chính xác, công bằng đặc biệt là đánh giá học sinh lớp 6 theo Thông tư 22/2021/TT-BGDĐT quy định về đánh giá học sinh trung học cơ sở và học sinh trung học phổ thông.

*** Về thực hiện nội dung, chương trình, phương pháp dạy học**

Thực hiện Chương trình GDPT ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT (Chương trình GDPT 2018) đối với lớp 6, tiếp tục thực hiện Chương trình GDPT ban hành kèm theo Quyết định số 16/2006/QĐ-BGDĐT ngày 05/5/2006 của Bộ trưởng Bộ GDĐT (Chương trình GDPT 2006) đối với các lớp từ lớp 7 đến lớp 9; bảo đảm nhiệm vụ kép vừa an toàn phòng, chống dịch Covid-19 đồng thời hoàn thành chương trình năm học, mục tiêu về chất lượng giáo dục.

Tổ chức dạy học theo hướng tăng cường các hoạt động trải nghiệm sáng tạo, phát triển năng lực, phát huy tính tích cực, chủ động cho học sinh.

*** Công tác xây dựng trường học an toàn về an ninh trật tự; giáo dục chính trị tư tưởng và công tác học sinh**

- Nhà trường thực hiện nghiêm túc Quyết định số 4458/QĐ-BGDĐT ngày 28/8/2007 ban hành Quy định về xây dựng trường học an toàn, phòng chống tai nạn thương tích; Thông tư 23/2012/TT-BCA ngày 27/4/2012 của Bộ Công an Quy định về xây dựng trường học "An toàn về an ninh trật tự"; Nghị định 80/2017/NĐ-CP ngày 17/7/2017 Quy định về môi trường giáo dục an toàn lành mạnh, thân thiện phòng, chống bạo lực học đường.

- Tuyên truyền, phổ biến kiến thức về pháp luật; giáo dục tư tưởng, đạo đức; tư vấn tâm lý và giáo dục kỹ năng sống thông qua các buổi sinh hoạt dưới cờ, tiết sinh hoạt lớp, HĐGDNGLL, và tích hợp qua môn học với các nội dung: thực hiện

Faint, illegible text on the left side of the page, possibly bleed-through from the reverse side.

Faint, illegible text on the right side of the page, possibly bleed-through from the reverse side.

Vertical text on the far right edge of the page, possibly a page number or margin note.

nội quy trường lớp; thực hiện quy định về phòng, chống cháy nổ; thực hiện quy định về an toàn giao thông; kiến thức về phòng chống tội phạm, ma túy tệ nạn xã hội; thực hiện an toàn vệ sinh thực phẩm; phòng, chống tai nạn thương tích; phòng, chống đuối nước; phòng chống bạo lực học đường; phòng chống xâm hại trẻ em, ...

*** Tổ chức các hoạt động ngoài giờ lên lớp, giáo dục kỹ năng sống**

Nhà trường đã tổ chức tốt các hoạt động trải nghiệm thực tế, thu hút đông đảo học sinh tham gia, hướng tới mục tiêu giáo dục kỹ năng sống, phát huy năng lực, tính chủ động tích cực và giáo dục lịch sử văn hoá địa phương cho học sinh.

| Nội dung | Năm học | |
|---------------------------------------|-----------|-----------|
| | 2020-2021 | 2021-2022 |
| Số chuyên đề đã thực hiện | 03 | 04 |
| Số ngoại khoá đã thực hiện | 03 | 03 |
| Số hoạt động trải nghiệm đã thực hiện | 04 | 04 |

*** Công tác giáo dục thể chất và y tế trường học**

- Nhà trường đã ra quyết định thành lập Ban chỉ đạo công tác y tế và chăm sóc sức khoẻ học sinh. Ban chăm sóc sức khoẻ học sinh nhà trường đã làm tốt công tác tư vấn về chăm sóc và bảo vệ sức khoẻ cho học sinh, 100% học sinh nhà trường tham gia bảo hiểm y tế; nhà trường đã tổ chức cho 100% học sinh được khám sức khỏe định kì vào tháng 12/2020 và tháng 12/2021.

- Nhà trường thực hiện tốt công tác tuyên truyền, triển khai, quán triệt thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch bệnh Covid-19 kịp thời đến toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh bằng các hình thức: phát thanh măng non; sinh hoạt lớp; dán poster tại các điểm giáo viên, học sinh thường xuyên qua lại/ trên bảng tin của trường; qua zalo, Facebook. 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh nhà trường thực hiện nghiêm túc thông điệp 5K. Duy trì vệ sinh phòng học, lớp học hàng ngày, đảm bảo vệ sinh môi trường luôn sạch sẽ. Thời điểm dịch bùng phát nhà trường huy động nguồn xã hội hoá từ cha mẹ học sinh mua kit test hàng ngày để tầm soát dịch bệnh cho cán bộ, giáo viên và học sinh, hạn chế thấp nhất nguy cơ lây nhiễm.

- Nhà trường chú trọng hoạt động giáo dục thể chất, rèn luyện thể thao, nâng cao sức khoẻ cho học sinh qua việc chỉ đạo và kiểm tra thường xuyên giáo viên thể dục hướng dẫn học sinh ôn luyện, duy trì nền nếp thực hiện các bài thể dục giữa giờ theo quy định, hướng dẫn 02 bài tập thể dục phòng chống dịch dành cho học sinh THCS để nâng cao sức khoẻ phòng chống dịch bệnh Covid-19; kịp thời bổ sung dụng cụ thể thao, sửa sang sân chơi, bãi tập, hồ cát đảm bảo phục vụ tốt hoạt động học tập, vui chơi thể thao của học sinh. Bộ phận phụ trách TĐTT nhà trường đã làm

Faint, illegible text on the left side of the page, possibly bleed-through from the reverse side.

Faint, illegible text on the right side of the page, possibly bleed-through from the reverse side.

Vertical text on the far right edge of the page, possibly a page number or margin note.

tốt việc tổ chức các hoạt động thể dục thao cấp trường; tham gia các nội dung thi đấu cấp Thành phố; thực hiện tích cực, hiệu quả việc lồng ghép trong các tiết học thể dục chính khóa và các chương trình ngoại khóa nội dung tuyên truyền về phòng chống tai nạn thương tích, kỹ năng bơi và cứu đuối...

- Kết quả giảng dạy bộ môn tiếng Anh

| Năm học | Lớp | Số số | Giỏi | | Khá | | TB | |
|-----------|-----|-------|------|-------|-----|-------|----|-------|
| | | | SL | TL | SL | TL | SL | TL |
| 2020-2021 | 8A1 | 44 | 17 | 38,64 | 21 | 47,73 | 6 | 13,64 |
| 2021-2022 | 9A1 | 42 | 21 | 50 | 17 | 40,5 | 4 | 9,5 |

- Có 01 học sinh đạt giải khuyến khích tại cuộc thi chọn HSG môn tiếng Anh lớp 9 cấp thành phố và 02 học sinh tham gia đội tuyển cấp Tỉnh.

- Trong kì thi tuyển sinh vào THPT vừa qua có 03 em đạt điểm 9, 08 em đạt điểm từ 8 trở lên.

*** Về công tác chỉ đạo chuyên môn:**

Bản thân tôi luôn thực hiện đúng quy chế chuyên môn, thể hiện trên các nội dung sau:

- Xây dựng Kế hoạch giáo dục năm học 2020-2021 và 2021-2022 theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực học sinh”. Thực hiện nghiêm túc chương trình giảng dạy theo hướng dẫn tại Công văn số 2265/SGDDĐT- GDTrH ngày 28/8/2020 của Sở Giáo dục Đào tạo Quảng Ninh. Tổ chức dạy học theo hướng tăng cường các hoạt động trải nghiệm sáng tạo, phát triển năng lực, phát huy tính tích cực, chủ động cho học sinh. Kế hoạch dạy học của giáo viên được đưa lên lưu trữ tại thư viện điện tử của nhà trường.

- Chỉ đạo việc xây dựng kế hoạch kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của học sinh đúng theo quy định, phù hợp với kế hoạch giáo dục từng môn học và hoạt động giáo dục của nhà trường. Công tác ra đề kiểm tra, hướng dẫn học sinh ôn tập, coi, chấm kiểm tra được thực hiện nghiêm túc (thành lập Tổ khảo thí, xây dựng ngân hàng đề kiểm tra định kì, tổ chức kiểm tra, chấm bài, cập nhật điểm trên SMAS). Việc đánh giá, cho điểm, nhận xét học sinh đảm bảo đúng theo Thông tư 26/2020/TT-BGDĐT ngày 26/8/2020 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế đánh giá, xếp loại học sinh THCS và học sinh THPT ban hành kèm theo Thông tư số 58/2011/TT-BGDĐT ngày 12/12/2011; đánh giá học sinh lớp 6 theo Thông tư 22/2021/TT-BGDĐT quy định về đánh giá học sinh trung học cơ sở và học sinh trung học phổ thông của Bộ trưởng Bộ Giáo dục Đào tạo. Ứng dụng hiệu quả công nghệ thông tin trong đổi mới hình thức, phương pháp kiểm tra, đánh giá.

Faint, illegible text in the left column, possibly bleed-through from the reverse side of the page.

Faint, illegible text in the right column, possibly bleed-through from the reverse side of the page.

Vertical text on the right edge of the page, possibly a page number or reference code.

- Xây dựng kế hoạch và tổ chức ôn luyện bồi dưỡng học sinh giỏi các môn văn hoá dự thi cấp Thành phố cho học sinh khối lớp 9, song song với thực hiện phụ đạo học sinh yếu kém theo nguyện vọng của phụ huynh học sinh.

- Tổ chức thực hiện Thông tư 32/2018/TT-BGD&ĐT ngày 26/12/2018 về việc ban hành Chương trình GDPT 2018 trong việc thực hiện chương trình sách giáo khoa mới đối với lớp 6 năm học 2021-2022.

- Là phó hiệu trưởng, tôi trực tiếp tham gia giảng dạy bộ môn tiếng Anh lớp 9A1, tôi luôn thực hiện nghiêm túc quy chế chuyên môn, bám sát chuẩn kiến thức kỹ năng; soạn, giảng theo đúng quy định; thường xuyên đổi mới phương pháp, ứng dụng CNTT vào bài dạy phù hợp với đối tượng học sinh; thực hiện kiểm tra đánh giá học sinh theo định hướng phát triển năng lực.

* **Các hoạt động khác:** Tham gia đầy đủ, có chất lượng các cuộc thi do cấp trên phát động.

*** Công tác Đảng**

- Chi bộ nhà trường có 24 đảng viên trong đó có 22 đảng viên chính thức, 02 đảng viên dự bị. Năm 2020 và 2021, $22/22 = 100\%$ đảng viên được đánh giá đạt hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên. Chi bộ được công nhận đạt chi bộ hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

*** Về công tác chỉ đạo đoàn thể**

- Kết hợp với các tổ chức Công đoàn, Đoàn thanh niên, Đội thiếu niên và hội phụ huynh thực hiện có hiệu quả các hoạt động giáo dục.

*** Công tác Phổ cập giáo dục**

Chỉ đạo cụm trường trong phường Yên Thanh điều tra phổ cập và hoàn thành dữ liệu phổ cập năm 2021 đúng tiến độ, được công nhận đạt Chuẩn phổ cập giáo dục xóa mù chữ mức độ 2 và phổ cập THCS mức độ 3.

*** Kết quả cụ thể:**

*** Học sinh**

| Nội dung | Năm học
2020 - 2021 | Năm học
2021 - 2022 |
|--|--------------------------------|--------------------------------|
| Tổng số HS toàn trường | 523 | 558 |
| HS xếp loại hạnh kiểm khá, tốt | 518 (= 99,0%) | 538 (= 97,8%) |
| HS xếp loại học lực khá, giỏi | 333 (= 63,7%) | 359 (= 65,3%) |
| Số HS đạt giải học sinh giỏi cấp Thành phố | 09 | 05 |
| Số HS đạt giải học sinh giỏi cấp tỉnh | 02 | 01 |
| Thi KHKT cấp thành phố | Giải Tư | Giải Thân thiện với môi trường |

... ..

Kết quả TDTT

| Nội dung | Năm học | Năm học | Năm học |
|----------------------------------|----------------|--------------------------|------------------|
| | | 2020-2021 | 2021-2022 |
| Bóng đá thiếu niên cấp Thành phố | | Giải Ba | Giải Ba |
| Điền kinh cấp thành phố | | 01 giải Nhất; 01 giải Ba | 02 giải Ba |

*** Giáo viên:**

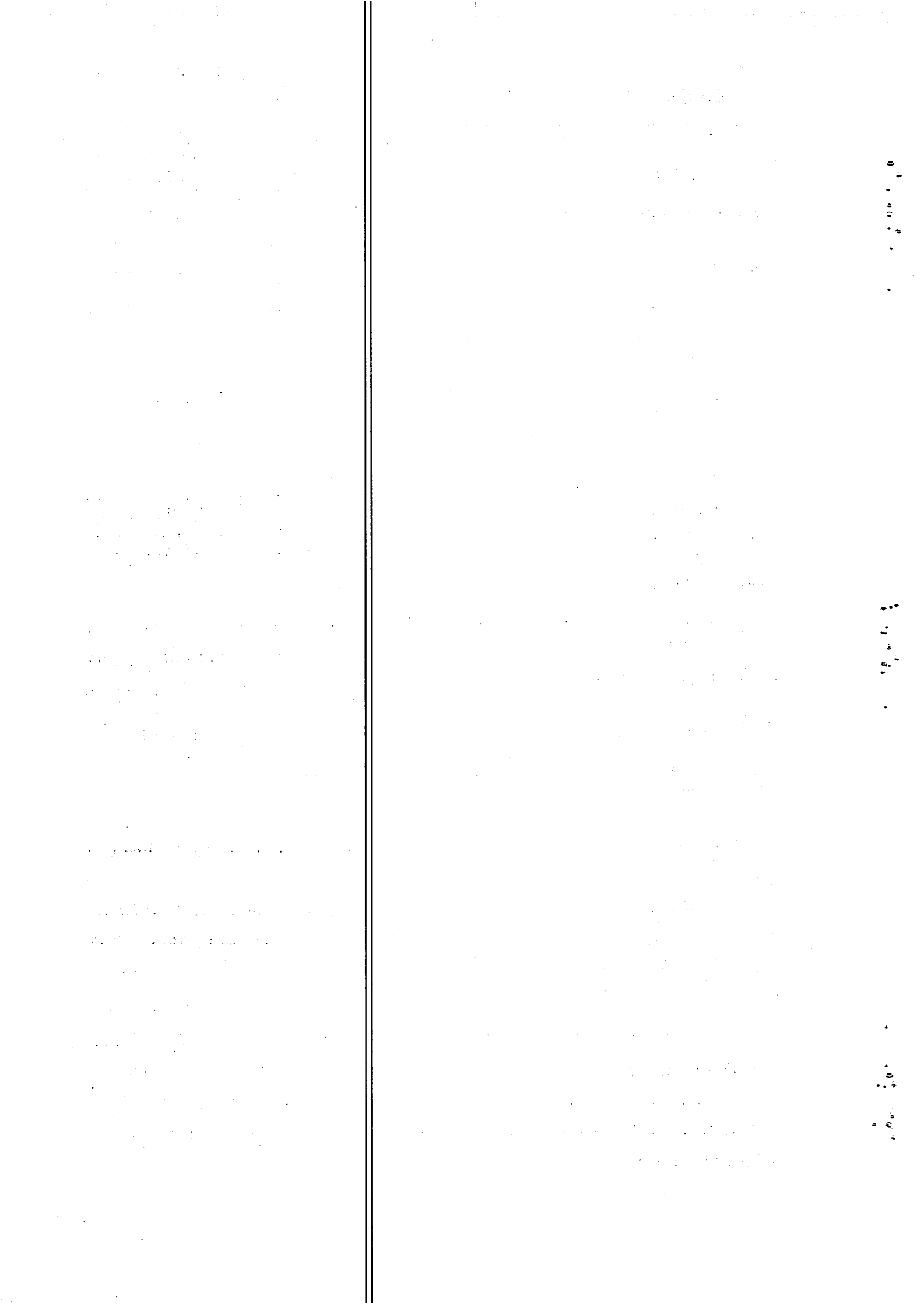
| Nội dung | Năm học | Năm học | Năm học |
|--|----------------|------------------------------|------------------------------|
| | | 2020 - 2021 | 2021 - 2022 |
| Tổng số CBQL, GV, NV | | 30 | 30 |
| GVDG cấp thành phố | | 09 | 09 (bảo lưu) |
| GVDG cấp Tỉnh | | 03 (bảo lưu) | 03 (bảo lưu) |
| Giáo viên chủ nhiệm lớp giỏi cấp trường | | 04 (bảo lưu) | 07 |
| Giáo viên chủ nhiệm lớp giỏi cấp thành phố | | 0 | 06 |
| Số đề tài nghiên cứu được đánh giá | | 09 (+ 03 giải pháp thay thế) | 09 (+ 01 giải pháp thay thế) |
| Viên chức xếp loại HTXS NV | | 13 (= 43,3%) | 10 (= 33,3) |
| Số GV được kiểm tra, đánh giá xếp loại Tốt | | 17/26 (= 65,4%) | 21/26 (= 84%) |

2.2.2. *Sáng kiến kinh nghiệm được công nhận và áp dụng mang lại hiệu quả phạm vi cấp cơ sở:*

(1) Năm học 2020-2021, tôi đã nghiên cứu và áp dụng sáng kiến **“Ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý và dạy học ở trường THCS Yên Thanh”** được công nhận tại Quyết định số 2532/QĐ-UBND ngày 15 tháng 5 năm 2021 của Ủy ban nhân dân thành phố Uông Bí.

*** Tóm tắt nội dung, hiệu quả sáng kiến mang lại****Nội dung**

Việc ứng dụng CNTT trong công tác quản lý giúp CBQL dễ dàng điều khiển, thúc đẩy hệ thống nhà trường hoạt động một cách trôi chảy, đạt được hiệu quả cao nhiệm vụ năm học.



Việc ứng dụng CNTT trong dạy học giúp giáo viên nâng cao tính sáng tạo và trở nên linh hoạt hơn trong quá trình giảng dạy của mình. Toàn thể cán bộ, giáo viên đã có sự chuyển đổi về nhận thức, từ quy định (mang tính áp đặt) lúc ban đầu sang tâm thế thích thú với bài giảng ứng dụng CNTT, từ yêu thích đến chủ động học hỏi cho nên kỹ năng soạn giảng các tiết có ứng dụng CNTT của giáo viên không ngừng được nâng lên, chất lượng bài dạy cũng tốt hơn, hấp dẫn với học sinh hơn.

Đối với học sinh: CNTT giúp các em có thêm phương pháp tiếp cận với môn học và các kiến thức thông qua các bài giảng của giáo viên được thể hiện qua các kênh hình, kênh chữ, âm thanh; giúp các em cùng chia sẻ bài học thông qua các bài học trên trang mạng trường học kết nối; đối với những em đam mê khoa học thì CNTT là công cụ hữu hiệu để các em tiếp cận và đến với khoa học; CNTT cũng giúp nhiều cho các em trong môn học ngoại ngữ...

Hiệu quả

Việc ứng dụng CNTT hợp lý tạo ra sự thay đổi căn bản trong công tác dạy và học của nhà trường, tạo môi trường học tập tốt nhất cho học sinh, phát huy tính tích cực, chủ động, trí thông minh của học sinh trong quá trình lĩnh hội kiến thức. Đồng thời, tạo môi trường làm việc hiện đại cho nhà trường.

(2) Năm học 2021-2022, tôi đã nghiên cứu và áp dụng sáng kiến ***“Biện pháp nâng cao hiệu quả giáo dục STEM nhằm phát triển phẩm chất và năng lực cho học sinh ở trường THCS Yên Thanh, Ưông Bí, Quảng Ninh”*** được công nhận tại Quyết định số 3311/QĐ-UBND ngày 10/5/2022 của Ủy ban nhân dân thành phố Ưông Bí.

**** Tóm tắt nội dung, hiệu quả sáng kiến mang lại***

Nội dung

Trong Chương trình giáo dục phổ thông mới năm 2018, giáo dục STEM vừa mang nghĩa thúc đẩy giáo dục các lĩnh vực khoa học, công nghệ, kỹ thuật, và toán học vừa thể hiện phương pháp tiếp cận liên môn, phát triển năng lực và phẩm chất người học; Việc ứng dụng giáo dục STEM vào dạy học đã góp phần nâng cao chất lượng giáo dục của nhà trường.

Tuy nhiên, việc vận dụng giáo dục STEM trong giảng dạy tại nhà trường vẫn còn những hạn chế, khó khăn, vướng mắc và những thách thức, bất cập bởi những vấn đề nảy sinh từ thực tiễn: Chất lượng và nhận thức vấn đề của đội ngũ cán bộ, giáo viên; Cơ sở vật chất, thiết bị dạy học của nhà trường; Sự hứng thú, ham học hỏi của học sinh. Để thực hiện chương trình, cần thiết phải bồi dưỡng nâng cao kỹ năng hướng dẫn, giảng dạy STEM cho đội ngũ giáo viên; Hướng dẫn cách thức ứng dụng STEM vào lớp học như thế nào cho hiệu quả, ...

Faint, illegible text on the left page, possibly bleed-through from the reverse side. The text is arranged in several paragraphs, but the characters are too light and blurry to transcribe accurately.

Faint, illegible text on the right page, possibly bleed-through from the reverse side. The text is arranged in several paragraphs, but the characters are too light and blurry to transcribe accurately.

Vertical text on the far right edge of the page, possibly a page number or a reference code, oriented vertically.

Hiệu quả

Cán bộ quản lý, giáo viên nhà trường nắm được kiến thức về giáo dục STEM. 100% học sinh được tiếp cận với phương pháp dạy học STEM, được thực hành và tham gia các hoạt động trải nghiệm, vận dụng kiến thức giải quyết được các vấn đề có liên quan trong cuộc sống từ đó các em hứng thú học tập hơn.

Chất lượng giáo dục của nhà trường được nâng lên.

2.3. Việc thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước; công tác bồi dưỡng, học tập nâng cao trình độ chuyên môn, phẩm chất đạo đức; chăm lo đời sống cán bộ, nhân viên.

**** Việc thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước***

Luôn yên tâm công tác, chấp hành nghiêm túc những chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước, Luật cán bộ, công chức, viên chức, nội quy, quy chế cơ quan, đơn vị. Hưởng ứng và thực hiện nghiêm túc các cuộc vận động. Có lối sống lành mạnh, giản dị trong sáng, hoà nhã với mọi người, có tinh thần đoàn kết tương thân, tương ái. Làm việc có nguyên tắc, kỷ cương, có lý, có tình; tôn trọng, công tâm, không lạm dụng chức vụ, quyền hạn khi giải quyết công việc.

Luôn tích cực tự học, tự bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ cũng như tham gia đầy đủ các lớp tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ và học tập chính trị mà ngành yêu cầu.

Luôn gương mẫu thực hiện đảm bảo ngày giờ công, tác phong làm việc đúng giờ.

Tích cực tham gia và vận động gia đình thực hiện tốt nghĩa vụ công dân và tham gia các hoạt động xã hội, từ thiện.

Phối hợp với công đoàn trong việc nắm bắt tâm tư, nguyện vọng của từng cán bộ giáo viên, nhân viên nhà trường, đồng viên, thăm hỏi kịp thời công đoàn viên gặp khó khăn hay ốm đau, bệnh tật.

2.4. Vai trò của cá nhân trong công tác xây dựng Đảng và các đoàn thể; công tác tham gia các hoạt động xã hội, từ thiện...

Là phó bí thư chi bộ nên bản thân tôi luôn nghiêm túc thực hiện Điều lệ Đảng, tham gia học tập nghiên cứu các chuyên đề của Đảng và tham gia đóng góp ý kiến xây dựng Đảng.

The first part of the document discusses the importance of maintaining accurate records of all transactions. It emphasizes that every entry should be supported by a valid receipt or invoice. This ensures transparency and allows for easy verification of the data.

In the second section, the author outlines the various methods used to collect and analyze the data. This includes both primary and secondary data collection techniques. The primary data was gathered through direct observation and interviews, while secondary data was obtained from existing reports and databases.

The third section details the statistical analysis performed on the collected data. This involves the use of descriptive statistics to summarize the data and inferential statistics to test hypotheses. The results of these analyses are presented in a clear and concise manner, highlighting the key findings of the study.

Finally, the document concludes with a discussion of the implications of the findings. It suggests that the results have significant implications for the field of study and provides recommendations for further research. The author also acknowledges the limitations of the study and offers suggestions for how these can be addressed in future work.

The second part of the document provides a detailed description of the experimental setup. This includes information about the participants, the materials used, and the procedures followed. The goal of this section is to ensure that the study can be replicated by other researchers.

The first part of this section describes the participants, including their demographics and how they were recruited. The second part describes the materials and equipment used in the experiment. The third part describes the procedures, including the tasks that the participants performed and the order in which they were performed.

The results of the experiment are presented in the third section. This includes a description of the data that was collected and the statistical analysis that was performed. The results are presented in a clear and concise manner, highlighting the key findings of the study.

The final section of the document discusses the implications of the findings. It suggests that the results have significant implications for the field of study and provides recommendations for further research. The author also acknowledges the limitations of the study and offers suggestions for how these can be addressed in future work.

The document is a technical report and is intended for a specialized audience. It contains a large amount of detail and is written in a formal, objective style. The language is precise and technical, and the structure is highly organized.

Tham mưu với chi bộ nhà trường để củng cố và xây dựng các tổ chức Đảng, đoàn thể vững mạnh, đổi mới công tác quản lí, chỉ đạo chuyên môn và các hoạt động khác trong và ngoài nhà trường.

Bản thân luôn có ý thức, gương mẫu trong việc phối kết hợp với các tổ chức Công đoàn, Đoàn thanh niên, Đội thiếu niên và hội phụ huynh,... Có trách nhiệm tham gia đóng góp ý kiến trong các cuộc họp, sinh hoạt chuyên môn, của tổ chức Đảng, chính quyền, đoàn thể. Tham gia tích cực các phong trào thi đua, các cuộc vận động nhân các ngày lễ lớn do Công đoàn các cấp phát động.

Thường xuyên tuyên truyền giáo dục phẩm chất đạo đức nhà giáo, không vi phạm đạo đức nhà giáo, thực hiện đúng quy chế chuyên môn, thực hiện kế hoạch hóa gia đình theo đúng quy định của nhà nước.

Bản thân luôn tham gia, ủng hộ các hoạt động nhân đạo và đóng góp đầy đủ các hoạt động từ thiện do các cấp phát động.

2.5. Đánh giá, xếp loại chất lượng hàng năm

| Năm học | Đánh giá, xếp loại chất lượng hàng năm | Số quyết định, ngày, tháng, năm; cơ quan ban hành quyết định |
|----------------|---|--|
| 2020-2021 | Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ | Quyết định số 3706/QĐ-UBND ngày 05/7/2021 của Chủ tịch UBND thành phố Uông Bí. |
| 2021-2022 | Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ | Quyết định số 5020/QĐ-UBND ngày 21/7/2022 của Chủ tịch UBND thành phố Uông Bí. |

III. CÁC HÌNH THỨC ĐÃ ĐƯỢC KHEN THƯỞNG

1. Danh hiệu thi đua

| Năm học | Danh hiệu thi đua | Số, ngày, tháng, năm của quyết định công nhận danh hiệu thi đua; cơ quan ban hành quyết định |
|----------------|--------------------------|---|
| 2019-2020 | Chiến sĩ thi đua cơ sở | Quyết định số 4899/QĐ-UBND ngày 12/8/2020 của Chủ tịch UBND thành phố Uông Bí. |
| 2020-2021 | Chiến sĩ thi đua cơ sở | Quyết định số 3956/QĐ-UBND ngày 21/7/2021 của Chủ tịch UBND thành phố Uông Bí. |
| 2021-2022 | Chiến sĩ thi đua cơ sở | Quyết định số 5155/QĐ-UBND ngày 26/7/2022 của Chủ tịch UBND thành phố Uông Bí. |

Faint, illegible text on the left side of the page, possibly bleed-through from the reverse side.

Faint, illegible text on the right side of the page, possibly bleed-through from the reverse side.

Vertical text on the far right edge of the page, possibly a page number or margin note.

2. Hình thức khen thưởng

| Năm | Hình thức khen thưởng | Số, ngày, tháng, năm của quyết định công nhận danh hiệu thi đua; cơ quan ban hành quyết định |
|------|-----------------------|---|
| 2020 | Giấy khen | Quyết định số 37-QĐ/ĐU ngày 09/12/2020 của bí thư Đảng ủy phường Yên Thanh về việc khen thưởng Đảng viên hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ |
| 2021 | Giấy khen | Quyết định số 52-QĐ/ĐU ngày 02/12/2021 của bí thư Đảng ủy phường Yên Thanh về việc khen thưởng Đảng viên hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ |

Trên đây là thành tích mà tôi đã đạt được từ năm học 2020-2021 đến năm học 2021-2022, kính đề nghị Hội đồng thi đua, khen thưởng các cấp xét, trình UBND tỉnh Quảng Ninh tặng thưởng bằng khen cho cá nhân tôi./.

Tôi xin chân thành cảm ơn!

**XÁC NHẬN
CỦA TRƯỜNG THCS YÊN THANH
HIỆU TRƯỞNG**



Phan Thị Bích Huệ

NGƯỜI BÁO CÁO THÀNH TÍCH

Phạm Thị Hảo

**XÁC NHẬN CỦA PHÒNG GD&ĐT
THÀNH PHỐ UÔNG BÍ
TRƯỞNG PHÒNG**



Phan Hồng Anh

**XÁC NHẬN CỦA UBND TP UÔNG BÍ
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Văn Thành



BẢNG CÔNG SAN VIỆT NAM
BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ PHÒNG YÊN THANH
TẶNG

GIẤY KHEN

Đồng chí: Phạm Thị Thảo

ĐẢNG VIÊN CHI BỘ TRƯỜNG THCS YÊN THANH

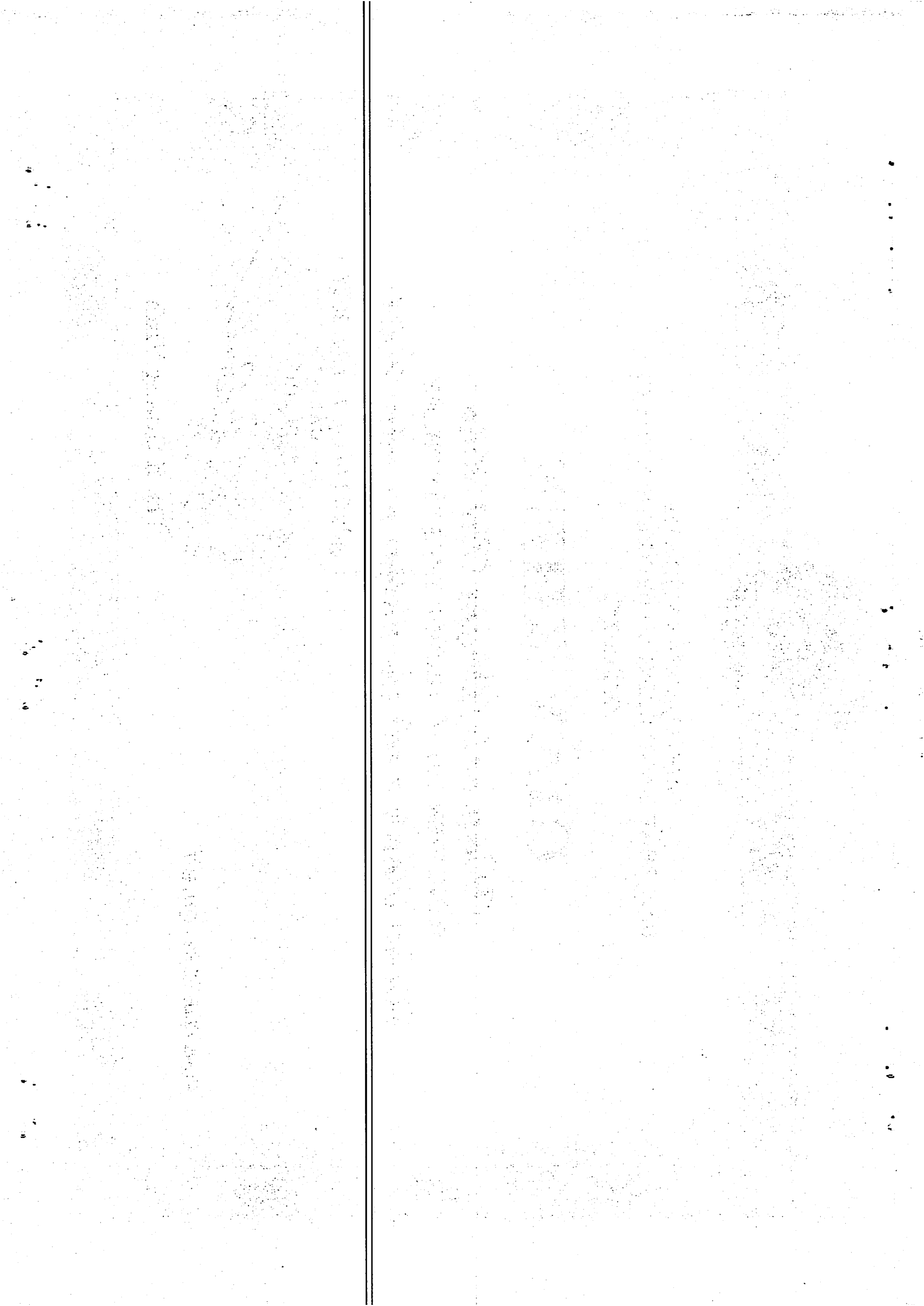
Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ năm 2021

Ngày 02 tháng 12 năm 2021
TM ĐẢNG ỦY
P. BÍ THƯ




Quyết định số: 52 - QĐ/ĐU

Trinh Quang Vinh





ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM
BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ PHƯỜNG YÊN THANH
TẶNG

GIẤY KHEN

Đồng chí: Phạm Thị Hảo
ĐẢNG VIÊN CHI BỘ TRƯỜNG THCS YÊN THANH
Đã "Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ" năm 2020

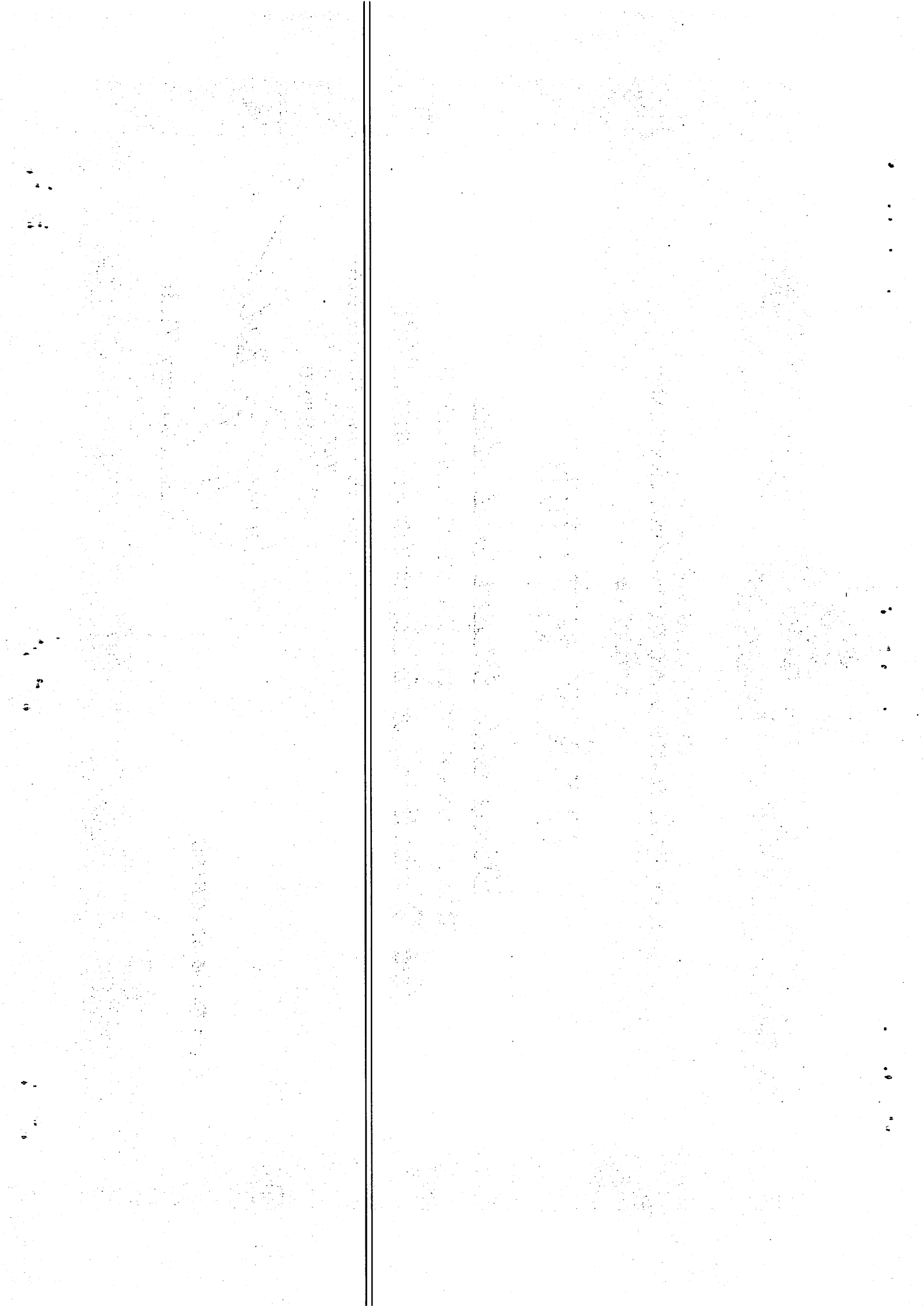
Ngày 09 tháng 12 năm 2020
T/M ĐẢNG ỦY

BÍ THƯ



Quyết định số: 37 - QĐ /ĐU

Trịnh Quang Vinh





CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

CHỦ TỊCH
ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ UÔNG BÍ
TẶNG DANH HIỆU

CHIẾN SĨ THI ĐUA CẤP CƠ SỞ

Bà: Phạm Thị Hảo

Phó hiệu trưởng Trường Trung học cơ sở Yên Thanh

**Đã có thành tích xuất sắc trong công tác và phong trào thi đua
ngành giáo dục và đào tạo thành phố Uông Bí năm học 2020 - 2021**

Uông Bí, ngày 21 tháng 7 năm 2021

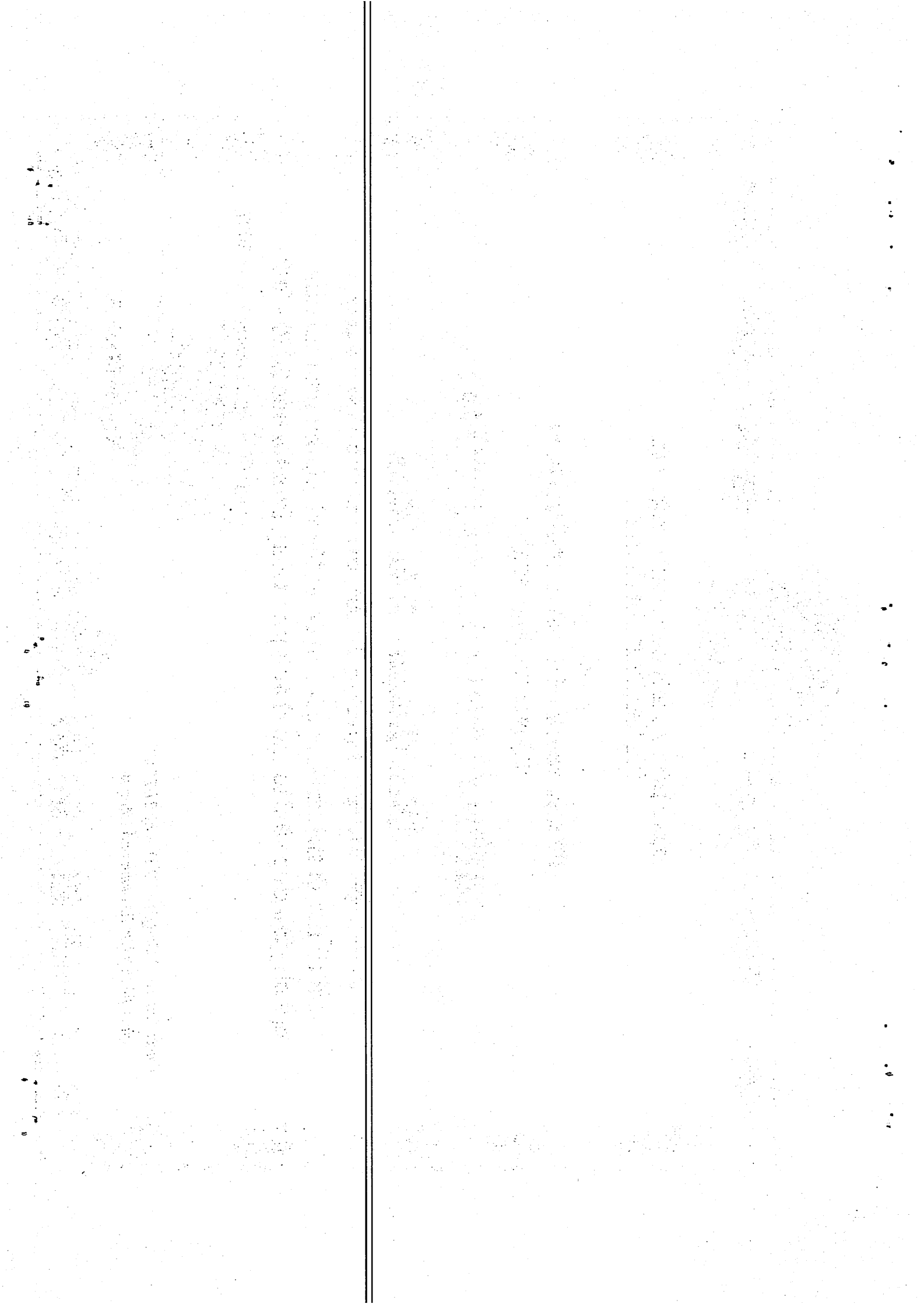
CHỦ TỊCH



Nguyễn Mạnh Hà

Quyết định số: 3956/QĐ-UBND ngày 21/7/2021
của Chủ tịch UBND thành phố Uông Bí







CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

CHỦ TỊCH
ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ UÔNG BÌ
TẶNG DANH HIỆU

CHIẾN SĨ THI ĐUA CẤP CƠ SỞ

Bà: Phạm Thị Hào

Phó hiệu trưởng Trường THCS Yên Thanh

**Đã có thành tích xuất sắc trong công tác và phong trào
thi đua ngành giáo dục và đào tạo năm học 2019 - 2020**

Uông Bí, ngày 12 tháng 8 năm 2020

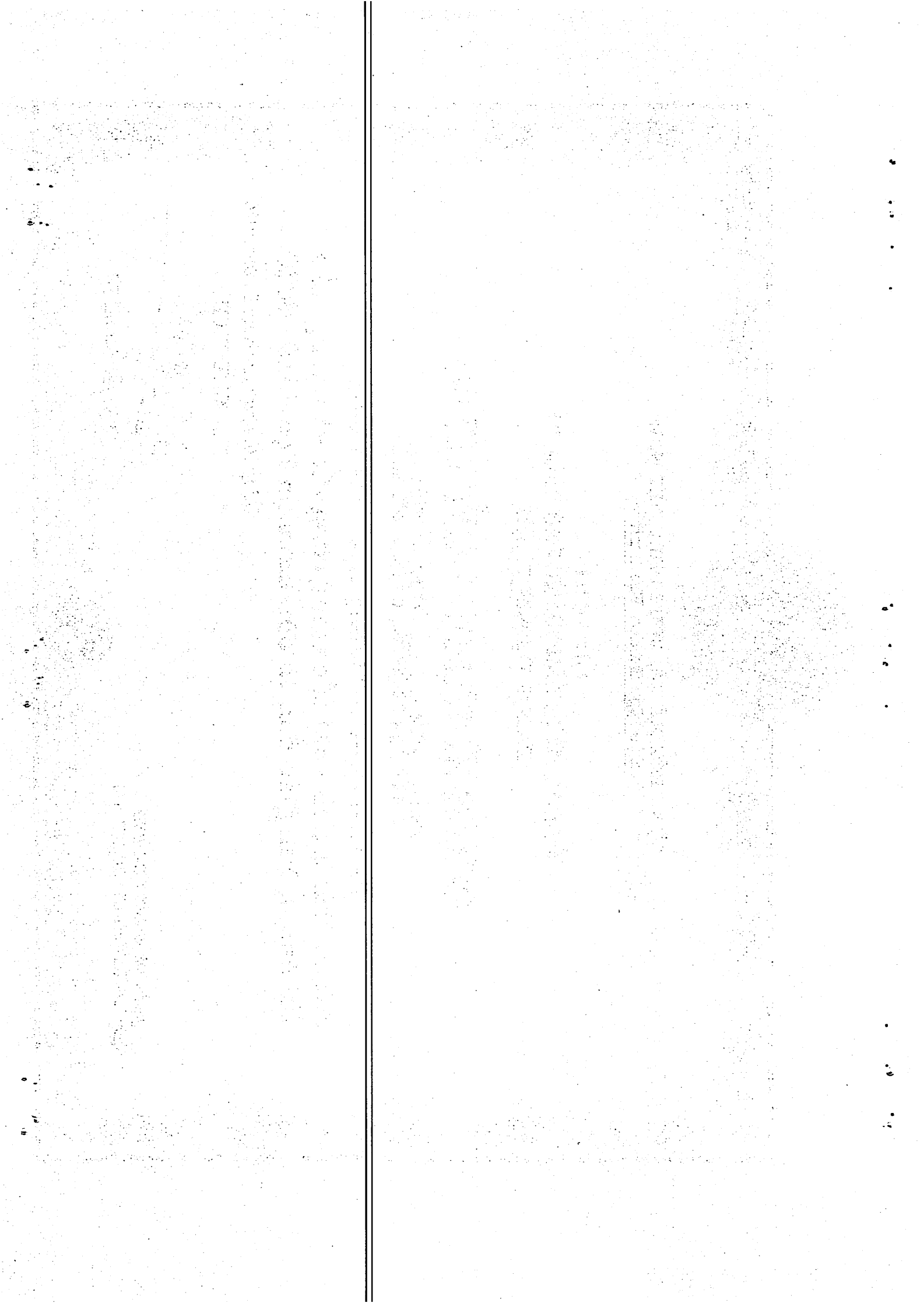
CHỦ TỊCH



Nguyễn Mạnh Hà

*Quyết định số: 4899/QĐ-UBND
Ngày 12/8/2020 của CT UBND TP UB*





Số: 5020/QĐ-UBND

Uông Bí, ngày 21 tháng 7 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc đánh giá, xếp loại đối với các cơ sở giáo dục công lập
và cán bộ lãnh đạo, quản lý giáo dục năm học 2021-2022**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ UÔNG BÍ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Viên chức ngày 15/10/2010; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức ngày 25/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 90/2020/NĐ-CP ngày 13/8/2020 của Chính phủ về đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, công chức, viên chức;

Căn cứ Quyết định số 12/2020/QĐ-UBND của UBND tỉnh Quảng Ninh, Quyết định số 33/2021/QĐ-UBND ngày 10/6/2021 của UBND tỉnh sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 12/2020/QĐ-UBND ngày 27/4/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ninh Quy định về công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh;

Căn cứ Quyết định số 4352/QĐ-UBND ngày 20/11/2020 của ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ninh về việc ban hành quy chế đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, công chức, viên chức trong các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ninh;

Theo đề nghị của Cơ quan Tổ chức - Nội vụ tại Tờ trình số 314/TTr-TCNV ngày 21/7/2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận kết quả đánh giá, xếp loại đối với 38 cơ sở giáo dục và 102 lãnh đạo quản lý các cơ sở Giáo dục và Đào tạo công lập trên địa bàn thành phố Uông Bí năm học 2021 – 2022 cụ thể như sau:

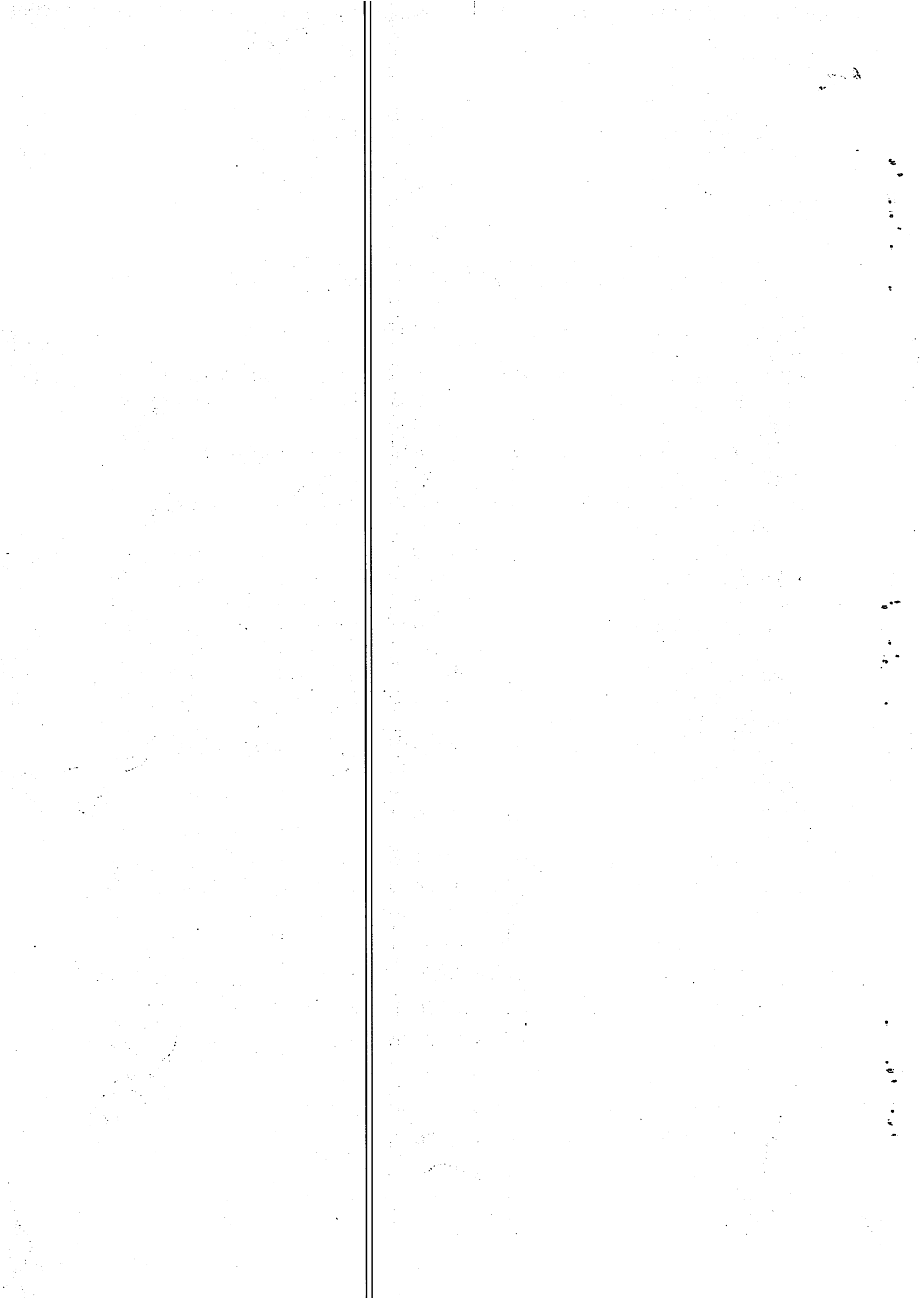
1. Đối với các cơ sở Giáo dục và Đào tạo:

- Mức hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ (HTXS NV): 35 cơ sở;
- Mức hoàn thành tốt nhiệm vụ (HTTNV): 03 cơ sở.

(Có danh sách kèm theo)

2. Đối với cán bộ quản lý giáo dục

- Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ (HTXS NV): 92 cán bộ;
- Hoàn thành tốt nhiệm vụ (HTTNV): 08 cán bộ;



- Không hoàn thành nhiệm vụ (KHTNV): 02 cán bộ.

(Có danh sách kèm theo)

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

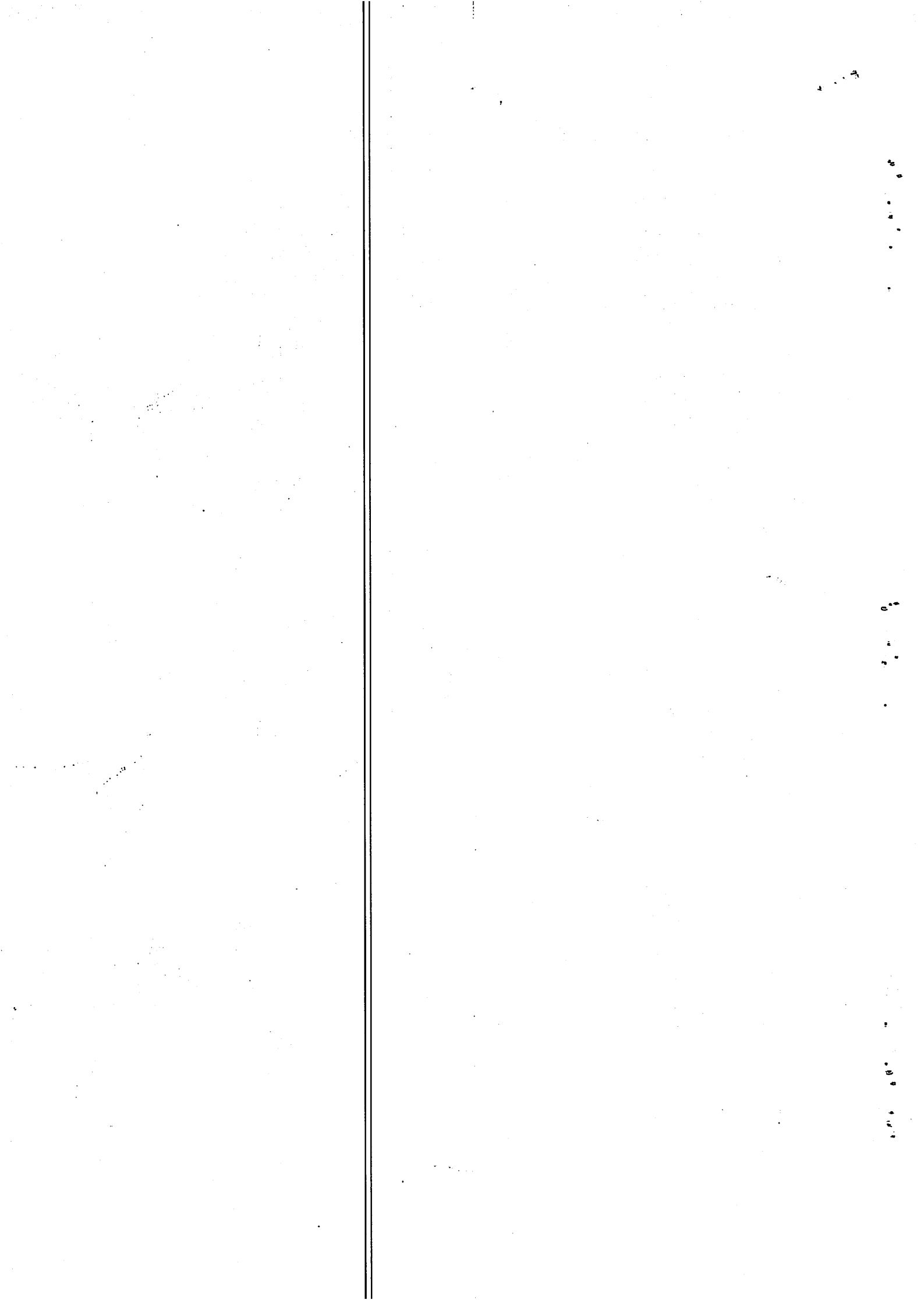
Điều 3. Chánh Văn phòng HĐND & UBND thành phố, Thủ trưởng Cơ quan Tổ chức - Nội vụ, Trưởng phòng Giáo dục và Đào tạo, Các cơ sở Giáo dục và Đào tạo công lập trên địa bàn thành phố và các ông (bà) có tên trong danh sách kèm theo tại Điều 1 căn cứ Quyết định thực hiện./.

Nơi nhận:

- TT. HĐND thành phố (b/c);
- CT, các PCT UBND thành phố;
- Như Điều 3 (thực hiện);
- Lưu: VT, TCNV.

CHỦ TỊCH

Phạm Tuấn Đạt



**DANH SÁCH ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI CÁN BỘ QUẢN LÝ GIÁO DỤC
NĂM HỌC 2021 - 2022**

(Kèm theo Quyết định số 520/QĐ-UBND ngày 21/7/2022 của UBND thành phố Uông Bí)

| TT | Họ và tên | Chức vụ | Đơn vị | Kết quả đánh giá xếp loại |
|--|-------------------------|------------------|----------------|------------------------------|
| Xếp loại hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ (92 cán bộ) | | | | |
| 1 | Trần Thị Hồng Thu | Phó trưởng phòng | Phòng GD&ĐT | Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ |
| 2 | Trần Nam Hải | Phó trưởng phòng | Phòng GD&ĐT | Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ |
| 3 | Nguyễn Văn Thanh | Chuyên viên | Phòng GD&ĐT | Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ |
| 4 | Ngô Thị Lý | Hiệu trưởng | MN 19 - 5 | Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ |
| 5 | Nguyễn Thị Hương | P. hiệu trưởng | MN 19 - 5 | Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ |
| 6 | Trần Thị Thắm | P. hiệu trưởng | MN 19 - 5 | Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ |
| 7 | Kò Thị Liên | Hiệu trưởng | MN Bắc Sơn | Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ |
| 8 | Nguyễn Thị Thanh Tâm | P. hiệu trưởng | MN Bắc Sơn | Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ |
| 9 | Bùi Thị Tố Nga | P. hiệu trưởng | MN Bắc Sơn | Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ |
| 10 | Vũ Thị Thuần | Hiệu trưởng | MN Điện Công | Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ |
| 11 | Đinh Thị Huyền | P. hiệu trưởng | MN Điện Công | Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ |
| 12 | Trần Hương Thảo | Hiệu trưởng | MN Đồng Chanh | Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ |
| 13 | Phùng Kim Huệ | P. hiệu trưởng | MN Đồng Chanh | Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ |
| 14 | Nguyễn Thị Tuyết Mai | P. hiệu trưởng | MN Đồng Chanh | Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ |
| 15 | Nguyễn Thị Nga | Hiệu trưởng | MN Nam Khê | Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ |
| 16 | Lê Thị Loan | P. hiệu trưởng | MN Nam Khê | Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ |
| 17 | Nguyễn Thị Phương Huyền | P. hiệu trưởng | MN Nam Khê | Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ |
| 18 | Phạm Thị Bạch Yến | Hiệu trưởng | MN Phương Đông | Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ |
| 19 | Lê Thị Tuyết | P. hiệu trưởng | MN Phương Đông | Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ |
| 20 | Bùi Phi Nga | P. hiệu trưởng | MN Phương Đông | Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ |
| 21 | Nguyễn Thị Thanh Huyền | Hiệu trưởng | MN Phương Nam | Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ |
| 22 | Bùi Thị Thuý | P. hiệu trưởng | MN Phương Nam | Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ |
| 23 | Vũ Thị Phiên | P. hiệu trưởng | MN Phương Nam | Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ |
| 24 | Lại Thị Dung | Hiệu trưởng | MN Quang Trung | Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ |
| 25 | Nguyễn Thị Nga | P. hiệu trưởng | MN Quang Trung | Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ |
| 26 | Lê Thị Tích | Hiệu trưởng | MN Thanh Sơn | Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ |
| 27 | Nguyễn Thị Phương Hà | P. hiệu trưởng | MN Thanh Sơn | Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ |

| TT | Họ và tên | Chức vụ | Đơn vị | Kết quả đánh giá xếp loại |
|----|-----------------------|----------------|--------------------|------------------------------|
| 28 | Nguyễn Thị Thanh Thủy | P. hiệu trưởng | MN Thanh Sơn | Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ |
| 29 | Hà Thị Điện | Hiệu trưởng | MN Thượng Yên Công | Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ |
| 30 | Lưu Thị Ngọc Vân | P. hiệu trưởng | MN Thượng Yên Công | Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ |
| 31 | Nguyễn Thị Mai | P. hiệu trưởng | MN Thượng Yên Công | Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ |
| 32 | Đỗ Thị Minh Thủy | P. hiệu trưởng | MN Trung Vương | Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ |
| 33 | Nguyễn Thị Thu Chinh | P. hiệu trưởng | MN Trung Vương | Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ |
| 34 | Nguyễn Thị Hồng | Hiệu trưởng | MN Vàng Danh | Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ |
| 35 | Bùi Thị Hằng | P. hiệu trưởng | MN Vàng Danh | Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ |
| 36 | Bùi Thị Hương | P. hiệu trưởng | MN Vàng Danh | Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ |
| 37 | Trương Thị Thủy Nga | Hiệu trưởng | MN Yên Thanh | Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ |
| 38 | Nguyễn Thị Tuyền | P. hiệu trưởng | MN Yên Thanh | Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ |
| 39 | Lê Thị Thu Hà | P. hiệu trưởng | MN Yên Thanh | Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ |
| 40 | Dương Thị Hồng Luyện | Hiệu trưởng | TH Kim Đông | Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ |
| 41 | Nguyễn Thị Duyên | P. hiệu trưởng | TH Kim Đông | Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ |
| 42 | Trịnh Thị Tuyết Nhung | P. hiệu trưởng | TH Lê Hồng Phong | Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ |
| 43 | Lại Thị Thanh Linh | Hiệu trưởng | TH Lê Lợi | Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ |
| 44 | Bùi Thị Thu Thủy | P. hiệu trưởng | TH Lê Lợi | Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ |
| 45 | Lê Thị Bích Quyên | P. hiệu trưởng | TH Lê Lợi | Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ |
| 46 | Đào Thị Bích Thủy | Hiệu trưởng | TH Lý Thường Kiệt | Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ |
| 47 | Hồ Thị Khánh Linh | P. hiệu trưởng | TH Lý Thường Kiệt | Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ |
| 48 | Phạm Thị Bích Nhung | Hiệu trưởng | TH Nguyễn Bá Ngọc | Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ |
| 49 | Trương Thị Thu | P. hiệu trưởng | TH Nguyễn Bá Ngọc | Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ |
| 50 | Nguyễn Thị Kim Cúc | Hiệu trưởng | TH Phương Đông A | Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ |
| 51 | Trần Thu Hà | P. hiệu trưởng | TH Phương Đông A | Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ |
| 52 | Phạm Thị Thu Hà | Hiệu trưởng | TH Phương Đông B | Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ |
| 53 | Tông Thị Minh Loan | P. hiệu trưởng | TH Phương Đông B | Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ |
| 54 | Trịnh Thị Thu Bình | P. hiệu trưởng | TH Phương Đông B | Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ |
| 55 | Đinh Thị Minh Toan | Hiệu trưởng | TH Phương Nam A | Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ |
| 56 | Phạm Xuân Thành | P. hiệu trưởng | TH Phương Nam A | Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ |
| 57 | Lê Thị Tuyết | Hiệu trưởng | TH Phương Nam B | Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ |
| 58 | Nguyễn Thị Thu Hà | P. hiệu trưởng | TH Phương Nam B | Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ |
| 59 | Hoàng Thị Phương Lan | Hiệu trưởng | TH Phương Nam C | Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ |

| TT | Họ và tên | Chức vụ | Đơn vị | Kết quả đánh giá xếp loại |
|----|------------------------|----------------|---------------------|------------------------------|
| 60 | Nguyễn Thị Hải | P. hiệu trưởng | TH Phương Nam C | Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ |
| 61 | Nguyễn Thị Mơ | P. hiệu trưởng | TH Quang Trung | Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ |
| 62 | Nguyễn Hữu Lam | Hiệu trưởng | TH Trần Hưng Đạo | Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ |
| 63 | Nguyễn Trung Dũng | Hiệu trưởng | TH Trần Phú | Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ |
| 64 | Hoàng Thị Nhung | P. hiệu trưởng | TH Trần Phú | Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ |
| 65 | Ngô Thị Huế | Hiệu trưởng | TH Trung Vương | Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ |
| 66 | Nguyễn Thị Huyền | Hiệu trưởng | TH Yên Thanh | Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ |
| 67 | Nguyễn Thị Minh Thư | P. hiệu trưởng | TH Yên Thanh | Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ |
| 68 | Nguyễn Thu Trang | Hiệu trưởng | TH&THCS Điền Công | Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ |
| 69 | Phạm Thị Bích Hạnh | P. hiệu trưởng | TH&THCS Điền Công | Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ |
| 70 | Vũ Thị Thu Huyền | P. hiệu trưởng | TH&THCS Nam Khê | Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ |
| 71 | Nguyễn Thị Thanh Huyền | P. hiệu trưởng | TH&THCS Nam Khê | Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ |
| 72 | Bùi Thị Thanh Huyền | Hiệu trưởng | THCS Bắc Sơn | Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ |
| 73 | Chu Mạnh Hoàng | P. hiệu trưởng | THCS Bắc Sơn | Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ |
| 74 | Phạm Thu Huyền | Hiệu trưởng | THCS Lý Tự Trọng | Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ |
| 75 | Vũ Ngọc Đại | P. hiệu trưởng | THCS Lý Tự Trọng | Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ |
| 76 | Lê Thị Thanh Xuân | Hiệu trưởng | THCS Nguyễn Trãi | Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ |
| 77 | Hoàng Lê Yên | P. hiệu trưởng | THCS Nguyễn Trãi | Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ |
| 78 | Bùi Hải Vương | P. hiệu trưởng | THCS Nguyễn Trãi | Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ |
| 79 | Lê Văn Tuấn | P. hiệu trưởng | THCS Nguyễn Văn Cừ | Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ |
| 80 | Nguyễn Trọng Hải | P. hiệu trưởng | THCS Nguyễn Văn Cừ | Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ |
| 81 | Nguyễn Ngọc Thanh | Hiệu trưởng | THCS Phương Đông | Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ |
| 82 | Lãnh Thị Mai Hồng | P. hiệu trưởng | THCS Phương Đông | Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ |
| 83 | Đặng Ánh Tuyết | P. hiệu trưởng | THCS Phương Đông | Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ |
| 84 | Trần Ngọc Hưng | Hiệu trưởng | THCS Phương Nam | Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ |
| 85 | Nguyễn Thị Hương | P. hiệu trưởng | THCS Phương Nam | Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ |
| 86 | Nguyễn Quốc Phong | Hiệu trưởng | THCS Trần Quốc Toàn | Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ |
| 87 | Mạc Thị Kim Loan | P. hiệu trưởng | THCS Trần Quốc Toàn | Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ |
| 88 | Phạm Thị Mai Hương | P. hiệu trưởng | THCS Trần Quốc Toàn | Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ |
| 89 | Lê Thị Thuý | Hiệu trưởng | THCS Trung Vương | Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ |
| 90 | Nguyễn Thị Thu Hương | P. hiệu trưởng | THCS Trung Vương | Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ |
| 91 | Phan Thị Bích Huệ | Hiệu trưởng | THCS Yên Thanh | Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ |

| TT | Họ và tên | Chức vụ | Đơn vị | Kết quả đánh giá xếp loại |
|---|---------------------|----------------|--------------------|------------------------------|
| 92 | Phạm Thị Hào | P. hiệu trưởng | THCS Yên Thanh | Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ |
| Xếp loại hoàn thành tốt nhiệm vụ (08 cán bộ) | | | | |
| 1 | Phan Hồng Anh | Trưởng phòng | Phòng GD&ĐT | Hoàn thành tốt nhiệm vụ |
| 2 | Vũ Thị Xuân | Hiệu trưởng | MN Trung Vương | Hoàn thành tốt nhiệm vụ |
| 3 | Hà Kiên Định | P. hiệu trưởng | TH Trần Hưng Đạo | Hoàn thành tốt nhiệm vụ |
| 4 | Đỗ Thị Thanh Hoà | P. hiệu trưởng | TH Trần Phú | Hoàn thành tốt nhiệm vụ |
| 5 | Trần Thị Thanh Dung | P. hiệu trưởng | TH Trung Vương | Hoàn thành tốt nhiệm vụ |
| 6 | Ngô Thị Việt Hà | P. hiệu trưởng | TH Yên Thanh | Hoàn thành tốt nhiệm vụ |
| 7 | Phạm Thị Thuý Hà | P. hiệu trưởng | TH&THCS Diên Công | Hoàn thành tốt nhiệm vụ |
| 8 | Nguyễn Thị Hải Yến | Hiệu trưởng | THCS Nguyễn Văn Cừ | Hoàn thành tốt nhiệm vụ |
| Xếp loại không hoàn thành nhiệm vụ (02 cán bộ) | | | | |
| 1 | Bùi Thị Thuý Vân | P. hiệu trưởng | TH Quang Trung | Không hoàn thành nhiệm vụ |
| 2 | Nguyễn Thành Cường | Hiệu trưởng | TH&THCS Nam Khê | Không hoàn thành nhiệm vụ |

QUYẾT ĐỊNH
Về việc đánh giá, xếp loại đối với cấp trưởng, cấp phó
ngành giáo dục năm học 2020-2021

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ UÔNG BÍ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Viên chức ngày 15/10/2010; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức ngày 25/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 90/2020/NĐ-CP ngày 13/8/2020 của Chính phủ về đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, công chức, viên chức;

Căn cứ Quyết định số 4352/QĐ-UBND ngày 20/11/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ninh về việc ban hành quy chế đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, công chức, viên chức trong các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ninh;

Theo đề nghị của Cơ quan Tổ chức - Nội vụ tại Tờ trình số 186/TT-TCNV ngày 5/7/2021.

QUYẾT ĐỊNH:

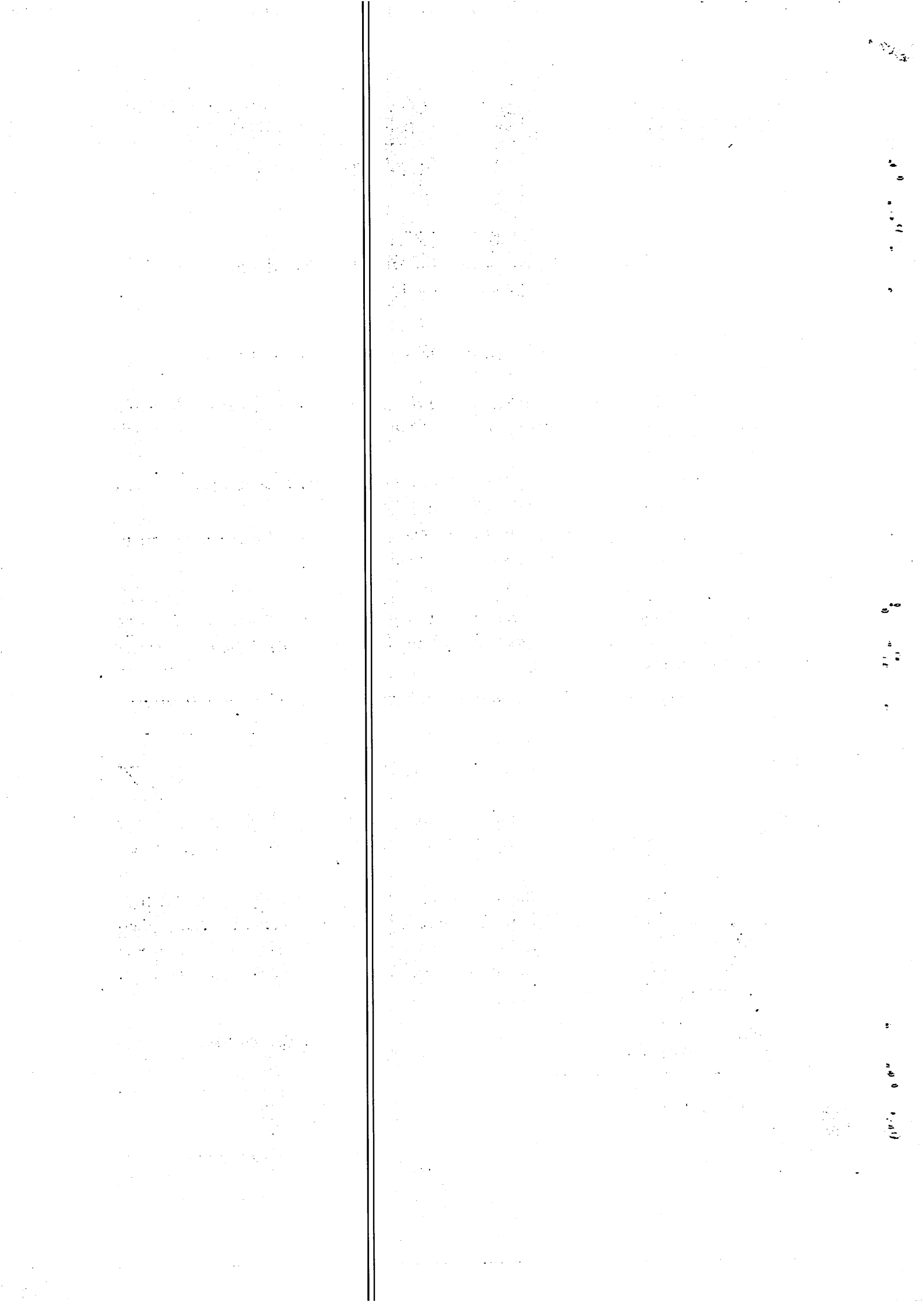
Điều 1. Đánh giá, xếp loại cấp trưởng, cấp phó ngành giáo dục năm học 2020-2021, thuộc ủy ban nhân dân thành phố Uông Bí quản lý (Có danh sách cụ thể kèm theo).

Điều 2. Các ông, bà: Chánh Văn phòng HĐND và UBND thành phố, Thủ trưởng Cơ quan Tổ chức - Nội vụ, Trưởng phòng Giáo dục và Đào tạo, các Trường Mầm non, Tiểu học, Trung học cơ sở, Tiểu học và trung học cơ sở, Thủ trưởng các phòng, ban, đơn vị liên quan và các ông, bà có tên trong danh sách tại Điều 1 căn cứ Quyết định thực hiện./.

Nơi nhận:

- TT. HĐND thành phố (b/c);
- CT, các PCT UBND thành phố;
- Như Điều 2 (thực hiện);
- Lưu: VT, TC-NV.





Page 1 of 4
DANH SÁCH ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI CẤP TRƯỞNG, CẤP PHÓ
THUỘC NGÀNH GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO THÀNH PHỐ UÔNG BÍ NĂM HỌC 2020 - 2021

(Kèm theo Quyết định Số: 3706/QĐ-UBND ngày 07/12/2021 của UBND thành phố Uông Bí)



| TT | Họ và tên | Chức vụ | Đơn vị | Kết quả đánh giá xếp loại |
|---|------------------------|------------------|-------------------------|------------------------------|
| Xếp loại hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ (97 người) | | | | |
| 1 | Phan Hồng Anh | Trưởng phòng | Phòng GD&ĐT | Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ |
| 2 | Trần Nam Hải | Phó trưởng phòng | Phòng GD&ĐT | Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ |
| 3 | Trần Thị Hồng Thu | Phó trưởng phòng | Phòng GD&ĐT | Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ |
| 4 | Nguyễn Thị Kim Dung | Phó Giám đốc | Trung tâm GDNN-GDTX | Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ |
| 5 | Ngô Thị Lý | Hiệu trưởng | Mầm non 19 - 5 | Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ |
| 6 | Lê Thị Tích | Hiệu trưởng | Mầm non Bắc Sơn | Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ |
| 7 | Vũ Thị Thuần | Hiệu trưởng | Mầm non Điện Công | Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ |
| 8 | Trần Hương Thảo | Hiệu trưởng | Mầm non Đồng Chanh | Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ |
| 9 | Kỏ Thị Liên | Hiệu trưởng | Mầm non Nam Khê | Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ |
| 10 | Vũ Thị Ngân | Hiệu trưởng | Mầm non Phương Đông | Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ |
| 11 | Nguyễn Thị Thanh Huyền | Hiệu trưởng | Mầm non Phương Nam | Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ |
| 12 | Lại Thị Dung | Hiệu trưởng | Mầm non Quang Trung | Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ |
| 13 | Phạm Thị Bạch Yến | Hiệu trưởng | Mầm non Thanh Sơn | Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ |
| 14 | Hà Thị Điền | Hiệu trưởng | Mầm non Thượng Yên Công | Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ |
| 15 | Vũ Thị Xuân | Hiệu trưởng | Mầm non Trung Vương | Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ |
| 16 | Nguyễn Thị Hồng | Hiệu trưởng | Mầm non Vàng Danh | Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ |
| 17 | Trương Thị Thúy Nga | Hiệu trưởng | Mầm non Yên Thanh | Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ |
| 18 | Dương Thị Hồng Luyến | Hiệu trưởng | Tiểu học Kim Đồng | Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ |
| 19 | Lại Thị Thanh Linh | Hiệu trưởng | Tiểu học Lê Lợi | Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ |
| 20 | Đào Thị Bích Thủy | Hiệu trưởng | Tiểu học Lý Thường Kiệt | Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ |
| 21 | Nguyễn Thị Kim Cúc | Hiệu trưởng | Tiểu học Phương Đông A | Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ |
| 22 | Trần Thu Hà | Phó hiệu trưởng | Tiểu học Phương Đông A | Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ |
| 23 | Phạm Thị Thu Hà | Hiệu trưởng | Tiểu học Phương Đông B | Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ |
| 24 | Đình Thị Minh Toan | Hiệu trưởng | Tiểu học Phương Nam A | Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ |
| 25 | Lê Thị Tuyết | Hiệu trưởng | Tiểu học Phương Nam B | Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ |
| 26 | Hoàng Thị Phương Lan | Hiệu trưởng | Tiểu học Phương Nam C | Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ |
| 27 | Trần Thị Trinh | Hiệu trưởng | Tiểu học Quang Trung | Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ |
| 28 | Nguyễn Trung Dũng | Hiệu trưởng | Tiểu học Trần Phú | Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ |
| 29 | Ngô Thị Huế | Hiệu trưởng | Tiểu học Trung Vương | Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ |

| TT | Họ và tên | Chức vụ | Đơn vị | Kết quả đánh giá xếp loại |
|----|-------------------------|-----------------|-------------------------|------------------------------|
| 30 | Nguyễn Thị Huyền | Hiệu trưởng | Tiểu học Yên Thanh | Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ |
| 31 | Nguyễn Thu Trang | Hiệu trưởng | TH&THCS Điện Công | Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ |
| 32 | Nguyễn Thành Cường | Hiệu trưởng | TH&THCS Nam Khê | Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ |
| 33 | Bùi Thị Thanh Huyền | Hiệu trưởng | THCS Bắc Sơn | Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ |
| 34 | Phạm Thu Huyền | Hiệu trưởng | THCS Lý Tự Trọng | Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ |
| 35 | Lê Thị Thanh Xuân | Hiệu trưởng | THCS Nguyễn Trãi | Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ |
| 36 | Nguyễn Thị Hải Yến | Hiệu trưởng | THCS Nguyễn Văn Cừ | Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ |
| 37 | Nguyễn Ngọc Thanh | Hiệu trưởng | THCS Phương Đông | Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ |
| 38 | Trần Ngọc Hưng | Hiệu trưởng | THCS Phương Nam | Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ |
| 39 | Nguyễn Quốc Phong | Hiệu trưởng | THCS Trần Quốc Toản | Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ |
| 40 | Lê Thị Thuý | Hiệu trưởng | THCS Trung Vương | Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ |
| 41 | Phan Thị Bích Huệ | Hiệu trưởng | THCS Yên Thanh | Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ |
| 42 | Nguyễn Thị Hường | Phó hiệu trưởng | Mầm non 19 - 5 | Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ |
| 43 | Trần Thị Thám | Phó hiệu trưởng | Mầm non 19 - 5 | Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ |
| 44 | Bùi Thị Tô Nga | Phó hiệu trưởng | Mầm non Bắc Sơn | Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ |
| 45 | Đinh Thị Huyền | Phó hiệu trưởng | Mầm non Điện Công | Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ |
| 46 | Phùng Kim Huệ | Phó hiệu trưởng | Mầm non Đồng Chanh | Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ |
| 47 | Nguyễn Thị Tuyết Mai | Phó hiệu trưởng | Mầm non Đồng Chanh | Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ |
| 48 | Lê Thị Loan | Phó hiệu trưởng | Mầm non Nam Khê | Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ |
| 49 | Nguyễn Thị Phương Huyền | Phó hiệu trưởng | Mầm non Nam Khê | Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ |
| 50 | Lê Thị Tuyết | Phó hiệu trưởng | Mầm non Phương Đông | Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ |
| 51 | Bùi Phi Nga | Phó hiệu trưởng | Mầm non Phương Đông | Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ |
| 52 | Bùi Thị Thuý | Phó hiệu trưởng | Mầm non Phương Nam | Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ |
| 53 | Vũ Thị Phiên | Phó hiệu trưởng | Mầm non Phương Nam | Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ |
| 54 | Nguyễn Thị Nga | Phó hiệu trưởng | Mầm non Quang Trung | Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ |
| 55 | Nguyễn Thị Nga | Phó hiệu trưởng | Mầm non Quang Trung | Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ |
| 56 | Nguyễn Thị Phương Hà | Phó hiệu trưởng | Mầm non Thanh Sơn | Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ |
| 57 | Nguyễn Thị Thanh Thuý | Phó hiệu trưởng | Mầm non Thanh Sơn | Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ |
| 58 | Lưu Thị Ngọc Vân | Phó hiệu trưởng | Mầm non Thượng Yên Công | Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ |
| 59 | Nguyễn Thị Mai | Phó hiệu trưởng | Mầm non Thượng Yên Công | Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ |
| 60 | Đỗ Thị Minh Thuý | Phó hiệu trưởng | Mầm non Trung Vương | Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ |
| 61 | Nguyễn Thị Thu Chính | Phó hiệu trưởng | Mầm non Trung Vương | Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ |
| 62 | Bùi Thị Hằng | Phó hiệu trưởng | Mầm non Vàng Danh | Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ |
| 63 | Bùi Thị Hương | Phó hiệu trưởng | Mầm non Vàng Danh | Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ |

| TT | Họ và tên | Chức vụ | Đơn vị | Kết quả đánh giá xếp loại |
|----|------------------------|-----------------|-------------------------|------------------------------|
| 64 | Nguyễn Thị Tuyền | Phó hiệu trưởng | Mầm non Yên Thành | Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ |
| 65 | Lê Thị Thu Hà | Phó hiệu trưởng | Mầm non Yên Thành | Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ |
| 66 | Nguyễn Thị Duyên | Phó hiệu trưởng | Trường học Kim Đồng | Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ |
| 67 | Đỗ Thị Hoa | Phó hiệu trưởng | Tiểu học Lê Hồng Phong | Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ |
| 68 | Bùi Thị Thu Thủy | Phó hiệu trưởng | Tiểu học Lê Lợi | Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ |
| 69 | Lê Thị Bích Quyên | Phó hiệu trưởng | Tiểu học Lê Lợi | Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ |
| 70 | Hồ Thị Khánh Linh | Phó hiệu trưởng | Tiểu học Lý Thường Kiệt | Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ |
| 71 | Trương Thị Thu | Phó hiệu trưởng | Tiểu học Nguyễn Bá Ngọc | Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ |
| 72 | Tổng Thị Minh Loan | Phó hiệu trưởng | Tiểu học Phương Đông B | Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ |
| 73 | Trịnh Thị Thu Bình | Phó hiệu trưởng | Tiểu học Phương Đông B | Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ |
| 74 | Phạm Xuân Thành | Phó hiệu trưởng | Tiểu học Phương Nam A | Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ |
| 75 | Nguyễn Thị Thu Hà | Phó hiệu trưởng | Tiểu học Phương Nam B | Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ |
| 76 | Nguyễn Thị Hải | Phó hiệu trưởng | Tiểu học Phương Nam C | Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ |
| 77 | Hà Kiên Định | Phó hiệu trưởng | Tiểu học Trần Hưng Đạo | Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ |
| 78 | Hoàng Thị Nhung | Phó hiệu trưởng | Tiểu học Trần Phú | Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ |
| 79 | Trần Thị Thanh Dung | Phó hiệu trưởng | Tiểu học Trung Vương | Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ |
| 80 | Nguyễn Thị Minh Thư | Phó hiệu trưởng | Tiểu học Yên Thanh | Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ |
| 81 | Ngô Thị Việt Hà | Phó hiệu trưởng | Tiểu học Yên Thanh | Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ |
| 82 | Phạm Thị Bích Hạnh | Phó hiệu trưởng | TH&THCS Điện Công | Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ |
| 83 | Vũ Thị Thu Huyền | Phó hiệu trưởng | TH&THCS Nam Khê | Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ |
| 84 | Nguyễn Thị Thanh Huyền | Phó hiệu trưởng | TH&THCS Nam Khê | Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ |
| 85 | Chu Mạnh Hoàng | Phó hiệu trưởng | THCS Bắc Sơn | Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ |
| 86 | Vũ Ngọc Đại | Phó hiệu trưởng | THCS Lý Tự Trọng | Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ |
| 87 | Hoàng Lê Yến | Phó hiệu trưởng | THCS Nguyễn Trãi | Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ |
| 88 | Bùi Hải Vượng | Phó hiệu trưởng | THCS Nguyễn Trãi | Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ |
| 89 | Lê Văn Tuấn | Phó hiệu trưởng | THCS Nguyễn Văn Cừ | Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ |
| 90 | Nguyễn Trọng Hải | Phó hiệu trưởng | THCS Nguyễn Văn Cừ | Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ |
| 91 | Lãnh Thị Mai Hồng | Phó hiệu trưởng | THCS Phương Đông | Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ |
| 92 | Đặng Ánh Tuyết | Phó hiệu trưởng | THCS Phương Đông | Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ |
| 93 | Nguyễn Thị Hương | Phó hiệu trưởng | THCS Phương Nam | Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ |
| 94 | Mạc Thị Kim Loan | Phó hiệu trưởng | THCS Trần Quốc Toản | Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ |
| 95 | Phạm Thị Mai Hương | Phó hiệu trưởng | THCS Trần Quốc Toản | Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ |
| 96 | Nguyễn Thị Thu Hương | Phó hiệu trưởng | THCS Trung Vương | Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ |
| 97 | Phạm Thị Hào | Phó hiệu trưởng | THCS Yên Thanh | Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ |

| TT | Họ và tên | Chức vụ | Đơn vị | Kết quả đánh giá xếp loại |
|--|----------------------|-----------------|-------------------------|---------------------------|
| Xếp loại hoàn thành tốt nhiệm vụ (08 người) | | | | |
| 1 | Hoàng Thị Huệ | Hiệu trưởng | Tiểu học Lê Hồng Phong | Hoàn thành tốt nhiệm vụ |
| 2 | Phạm Thị Bích Nhung | Hiệu trưởng | Tiểu học Nguyễn Bá Ngọc | Hoàn thành tốt nhiệm vụ |
| 3 | Nguyễn Hữu Lâm | Hiệu trưởng | Tiểu học Trần Hưng Đạo | Hoàn thành tốt nhiệm vụ |
| 4 | Nguyễn Thị Thanh Tâm | Phó hiệu trưởng | Mầm non Bắc Sơn | Hoàn thành tốt nhiệm vụ |
| 5 | Bùi Thị Thuý Vân | Phó hiệu trưởng | Tiểu học Quang Trung | Hoàn thành tốt nhiệm vụ |
| 6 | Nguyễn Thị Mơ | Phó hiệu trưởng | Tiểu học Quang Trung | Hoàn thành tốt nhiệm vụ |
| 7 | Nguyễn Thị Mai | Phó hiệu trưởng | Tiểu học Trần Phú | Hoàn thành tốt nhiệm vụ |
| 8 | Phạm Thị Thuý Hà | Phó hiệu trưởng | TH&THCS Điền Công | Hoàn thành tốt nhiệm vụ |